

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA-VŨNG TÀU**  
**KHOA KINH TẾ BIỂN - LOGISITCS**



**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**TÊN ĐỀ TÀI**

**GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUY TRÌNH NGHIỆP  
VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN HÀNG HÓA NHẬP  
KHẨU TẠI CÔNG TY TNHH TMDV XNK  
THÀNH DANH.**

Trình độ đào tạo: Đại học

Nghành: Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Chuyên ngành: Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Giảng viên hướng dẫn: Th.s Ngô Thị Tuyết

Sinh viên thực hiện: Ngô Duy Ngọc

MSSV: 19034477

Lớp: DH19LG1

Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2023

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA-VŨNG TÀU**  
**KHOA KINH TẾ BIỂN - LOGISITCS**



**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**TÊN ĐỀ TÀI**

**GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUY TRÌNH NGHIỆP  
VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN HÀNG HÓA NHẬP  
KHẨU TẠI CÔNG TY TNHH TMDV XNK  
THÀNH DANH.**

Trình độ đào tạo: Đại học

Nghành: Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Chuyên ngành: Logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Giảng viên hướng dẫn: Th.s Ngô Thị Tuyết

Sinh viên thực hiện: Ngô Duy Ngọc

MSSV: 19034477

Lớp: DH19LG1

Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2023

**NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN  
ĐỒ ÁN/ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**I. Thông tin chung**

- Họ và tên giảng viên hướng dẫn:.....  
Học hàm, học vị: ..... Chuyên ngành: .....  
Đơn vị công tác: .....
- Họ và tên sinh viên: ..... MSSV: .....  
Lớp: ..... Khoa: .....  
Tên đề tài: .....  
.....
- Tổng quát về ĐA/KLTN:  
+ Số trang: ..... Số chương: .....  
+ Số bảng số liệu: ..... Số hình vẽ: .....  
+ Số tài liệu tham khảo: .....

**II. Nhận xét về ĐA/KLTN**

2.1. Nhận xét về hình thức:

.....  
.....  
.....  
.....

2.2. Tính cấp thiết của đề tài:

.....  
.....  
.....  
.....

2.3. Mục tiêu và nội dung:

.....  
.....  
.....

.....  
2.4. Tổng quan tài liệu:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

2.5. Phương pháp nghiên cứu:

.....  
.....  
.....  
.....

2.6. Các kết quả nghiên cứu đạt được:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

2.7. Trích dẫn tài liệu:

.....  
.....  
.....

2.8. Kết luận và đề nghị:

.....  
.....  
.....  
.....

2.8. Tính sáng tạo và ứng dụng:

.....  
.....  
.....  
.....

2.9. Các vấn đề cần bổ sung, chỉnh sửa:

.....

.....

.....

.....

.....

**III. Phân nhận xét tinh thần và thái độ làm việc của sinh viên**

.....

.....

**IV. Đánh giá**

1. Đồ án/khóa luận tốt nghiệp đạt/chưa đạt yêu cầu: .....

2. Đề nghị: Được bảo vệ:

Không được bảo vệ:

**Điểm:** ...../10 (làm tròn đến một chữ số thập phân)

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN PHẢN BIỆN  
ĐỒ ÁN/ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**I. Thông tin chung**

- Họ và tên giảng viên phản biện: .....
- Học hàm, học vị: ..... Chuyên ngành: .....
- Đơn vị công tác: .....
- Họ và tên sinh viên: ..... MSSV: .....
- Lớp: ..... Khoa: .....
- Tên đề tài: .....
- .....
- Tổng quát về ĐA/KLTN:
- + Số trang: ..... Số chương: .....
- + Số bảng số liệu: ..... Số hình vẽ: .....
- + Số tài liệu tham khảo: .....

**II. Nhận xét về ĐA/KLTN**

2.1. Nhận xét về hình thức:

.....

.....

.....

.....

2.2. Tính cấp thiết của đề tài:

.....

.....

.....

.....

2.3. Mục tiêu và nội dung:

.....

.....

.....

.....  
2.4. Tổng quan tài liệu:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

2.5. Phương pháp nghiên cứu:

.....  
.....  
.....  
.....

2.6. Các kết quả nghiên cứu đạt được:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

2.7. Trích dẫn tài liệu:

.....  
.....  
.....

2.8. Kết luận và đề nghị:

.....  
.....  
.....  
.....

2.8. Tính sáng tạo và ứng dụng:

.....  
.....  
.....  
.....

2.9. Các vấn đề cần bổ sung, chỉnh sửa:

.....

.....

.....

.....

.....

**III. Câu hỏi (Giảng viên phản biện có đặt từ 1 - 3 câu hỏi liên quan đến nội dung của ĐA/KLTN để sinh viên trả lời tại Hội đồng bảo vệ ĐA/KLTN)**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**IV. Đánh giá**

1. Đồ án/khóa luận tốt nghiệp đạt/chưa đạt yêu cầu: .....

2. Đề nghị: Được bảo vệ:

Không được bảo vệ:

**Điểm:** ...../10 (làm tròn đến một chữ số thập phân)

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**GIẢNG VIÊN PHẢN BIỆN**

(Ký và ghi rõ họ tên)



## **Lời cam đoan**

Tôi xin cam đoan toàn bộ số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn tốt nghiệp này là sản phẩm cá nhân của tôi và được hoàn thiện với sự trung thực. Tất cả sự giúp đỡ cho việc xây dựng cơ sở lý luận của sản phẩm nghiên cứu này đều được trích dẫn đầy đủ và ghi rõ nguồn gốc rõ ràng ở phần tài liệu tham khảo.

Người cam đoan

Ngô Duy Ngọc

## LỜI CẢM ƠN

Em xin chân thành cảm ơn Ban giám hiệu và các thầy cô Trường Đại Học Bà Rịa Vũng Tàu đã tận tình truyền đạt cho em những kiến thức cơ bản về logistic và quản lý chuỗi cung ứng. Đồng thời em cũng xin trân trọng gửi lời cảm ơn đến cô Ngô Thị Tuyết là người đã trực tiếp hướng dẫn em hoàn thành khóa luận này. Sự giúp đỡ của quý thầy cô ở trường không những giúp em hiểu sâu rộng về kiến thức chuyên môn mà còn là niềm động viên to lớn, thúc đẩy em luôn phấn đấu nhiều hơn nữa để vững vàng tự tin trong công việc chuyên môn của mình trước khi rời ghế nhà trường.

# MỤC LỤC

<b>MỤC LỤC .....</b>	<b>1</b>
<b>DANH MỤC SƠ ĐỒ VÀ BẢNG BIỂU .....</b>	<b>4</b>
<b>DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT .....</b>	<b>5</b>
<b>LỜI MỞ ĐẦU .....</b>	<b>7</b>
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY TNHH TMDV XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH DANH.....</b>	<b>10</b>
<b>1.1. Quá trình hình thành và phát triển của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh.....</b>	<b>10</b>
1.1.1. Giới thiệu chung về công ty .....	10
1.1.2. Quá trình hình thành và phát triển .....	11
<b>1.2. Chức năng và nhiệm vụ của các bộ phận .....</b>	<b>12</b>
1.2.1. Chức năng của công ty.....	12
1.2.2. Nhiệm vụ của công ty .....	12
<b>1.3. Cơ cấu tổ chức của công ty .....</b>	<b>13</b>
1.3.1. Cơ cấu tổ chức kinh doanh và quản lý của công ty .....	13
1.3.2. Tình hình nhân sự .....	16
<b>1.4. Tình hình và kết quả hoạt động kinh doanh của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh từ năm 2019 đến năm 2021 .....</b>	<b>17</b>
1.4.1. Cơ cấu dịch vụ của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh .....	17
1.4.2. Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty giai đoạn 2019 – 2021 ..	19
<b>1.5. Định hướng phát triển của công ty trong 5 năm tiếp theo.....</b>	<b>23</b>
<b>CHƯƠNG 2. CƠ SỞ LÝ LUẬN .....</b>	<b>24</b>

<b>2.1. Một số khái niệm.....</b>	<b>24</b>
2.1.1. Khai báo hải quan .....	24
2.1.2. Khai báo hải quan điện tử .....	24
2.1.3. HS code .....	24
<b>2.2. Các chứng từ liên quan đến nghiệp vụ .....</b>	<b>25</b>
2.2.1. Hóa đơn thương mại .....	25
2.2.2. Giấy chứng nhận xuất xứ .....	25
2.2.3. Phiếu đóng gói .....	25
2.2.4. Vận đơn .....	26
2.2.5. Thông báo hàng đến .....	27
2.2.6. Tờ khai hải quan.....	27
2.2.7. Giấy chứng nhận chất lượng .....	28
2.2.8. Giấy chứng nhận số lượng/ trọng lượng hàng hóa.....	28
2.2.9. Chứng từ bảo hiểm hàng hóa .....	28

### **CHƯƠNG 3. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHIỆP VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN HÀNG NHẬP KHẨU TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH DANH.....**

#### **3.1. Khái quát chung về sơ đồ nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu tại công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh .....**

#### **3.2. Phân tích các bước tiến hành nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu tại công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh.....**

3.2.1. Giới thiệu thông tin chi tiết về lô hàng khai báo nhập khẩu của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh .....	31
3.2.2. Bước 1: Nhận và kiểm tra bộ chứng từ.....	34
3.2.3. Bước 2: Nhận HBL, thông báo hàng đến và gửi mail xin eDo.....	39
3.2.4. Bước 3: Khai hải quan điện tử, truyền tờ khai và đóng thuế.....	43

3.2.5. Bước 4: Đăng ký tờ khai tại cảng – Kiểm hóa (nếu có) .....	51
3.2.6. Bước 5: Thông quan hàng hóa .....	53
3.2.7. Bước 6: Thanh lý tờ khai nhập khẩu.....	53
3.2.8. Bước 7: Lưu hồ sơ nhập khẩu tại doanh nghiệp .....	54
<b>3.3. Đánh giá tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu tại công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh.....</b>	<b>55</b>
<b>CHƯƠNG 4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ NHẪM HOÀN THIỆN QUY TRÌNH NGHIỆP VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN HÀNG HÓA NHẬP KHẨU TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH DANH. ....</b>	<b>58</b>
<b>4.1. Giải pháp đối với công ty .....</b>	<b>58</b>
4.1.1. Giải pháp 1: .....	58
4.1.2. Giải pháp 2: .....	58
4.1.3. Giải pháp 3: .....	59
4.1.4. Giải pháp 4: .....	60
4.1.5. Giải pháp 5: .....	60
4.1.6. Giải pháp 6: .....	61
<b>4.2. Một số kiến nghị đối với cơ quan ngoài công ty.....</b>	<b>61</b>
4.2.1. Kiến nghị đối với khách hàng cung cấp chứng từ cho công ty.....	61
4.2.2. Kiến nghị đối với hải quan.....	61
4.2.3. Kiến nghị đối với công ty phát triển phần mềm khai báo là Thái Sơn .....	62
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>63</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>64</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>65</b>

## DANH MỤC SƠ ĐỒ VÀ BẢNG BIỂU

<b>BẢNG</b>	Trang
Bảng 1.1: Tình hình trình độ nhân sự trong công ty	16
Bảng 1.2: Cơ cấu dịch vụ trong doanh thu của công ty giai đoạn 2019-2021	18
Bảng 1.3: Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty giai đoạn 2019-2021	20
Bảng 3.1: So sánh nội dung Invoice với Packing List	38
Bảng 3.2: So sánh nội dung AN với InV+PL+HBL	41
Bảng 3.3: Nhận xét điểm hoàn thiện, chưa hoàn thiện và nguyên nhân	55

<b>BIỂU ĐỒ</b>	Trang
Biểu đồ 1.1: Cơ cấu tỷ trọng các dịch vụ chính của Công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh trong giai đoạn 2019-2021	17
Biểu đồ 1.2: Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty giai đoạn 2019-2021	20
Biểu đồ 1.3: Tốc độ tăng trưởng của công ty giai đoạn 2019-2021	22

<b>SƠ ĐỒ</b>	Trang
Sơ đồ 1.1: Cơ cấu tổ chức quản lý của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh	14
Sơ đồ 2.1: Quy trình khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh giai đoạn 1	30
Sơ đồ 2.2: Quy trình khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh giai đoạn 2	31
Sơ đồ 2.3: Môi liên hệ giữa các bên liên quan tới lô hàng Nhập khẩu FCL	33

## **DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT**

### TIẾNG VIỆT

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TMDV	Thương mại dịch vụ
XNK	Xuất nhập khẩu
DVT	Đơn vị tính

TIẾNG ANH

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ	Nghĩa tiếng việt
AN	Arrival Notice	Giấy thông báo hàng đến
Bc	Booking confirmation	Xác nhận đặt chỗ
C/O	Certificate of Origin	Giấy chứng nhận xuất xứ
CI	Commercial Invoice	Hóa đơn thương mại
eDO	Electronic Delivery Order	Lệnh giao hàng điện tử
FCL	Full Container Load	Hàng hóa được xếp đủ vào container
HBL	House Bill of lading	Vận đơn nhà, vận đơn phụ
MBL	Master Bill of lading	Vận đơn chính
PL	Packing list	Phiếu đóng gói
Phyto	Phytosanitary certificate	Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật
WTO	World Trade Organization	Tổ chức thương mại quốc tế



# LỜI MỞ ĐẦU

## 1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI:

Hiện nay, Hải quan Việt Nam đang đẩy mạnh công tác cải cách, hiện đại hóa hải quan, nhất là cải cách thủ tục hải quan và thực hiện cam kết quốc tế như cam kết WTO trong lĩnh vực hải quan, Khung tiêu chuẩn về an ninh và tạo thuận lợi thương mại toàn cầu,...Doanh nghiệp Việt Nam phải có chiến lược sử dụng và không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực ngoại thương, yếu tố tiên quyết dẫn tới thành công của doanh nghiệp. Chính vì thế, việc làm thủ tục hải quan nhập khẩu để có thể nhập khẩu hàng hóa về nước là một điều hiển nhiên và không còn gì xa lạ đối với các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu. Đối với các doanh nghiệp chuyên kinh doanh, khi nhập khẩu bất kỳ một mặt hàng nào, các doanh nghiệp cũng cần phải thực hiện các loại thủ tục khai báo hải quan nhập khẩu với cơ quan hải quan để nhận được giấy phép nhập khẩu hàng hóa. Các loại giấy tờ này đối với một doanh nghiệp kinh doanh đơn thuần là tương đối rắc rối và khó khăn. Vì vậy mà sự ra đời của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu chuyên cung cấp các khai báo hải quan xuất nhập khẩu, dịch vụ xuất nhập khẩu trọn gói...là sự tiện ích cũng như thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh. Họ có thể tiết kiệm được rất nhiều thời gian và công sức để thực hiện những việc khác khi sử dụng dịch vụ thủ tục khai báo hải quan hàng nhập khẩu. Điều này đều mang lại lợi ích cho cho cả hai bên doanh nghiệp kinh doanh và doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

Người làm công tác xuất nhập khẩu cần phải nắm vững kiến thức về quy trình khai báo hải quan, cập nhật liên tục các quy định mới trong lĩnh vực này, đồng thời phát hiện những điểm chưa hợp lý, bất cập và đưa ra một số giải pháp, kiến nghị nhằm hỗ trợ Công ty thực hiện quy trình, công việc thuận lợi hơn. Trong quá trình thực tập tại CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH DANH, em đã nhận thấy một số bất cập, những điểm chưa hoàn như kiểm tra chứng từ sai sót do khách hàng cung cấp dẫn đến kéo dài thời gian, khai báo sai thông tin trên tờ khai, tốc độ khai báo điện tử còn chậm ở nhân viên mới, nhân viên giao nhận vẫn đáp với hải quan mà mơ hồ, không hiểu rõ về hàng của mình có thể dẫn đến nguy cơ bị bẻ lưng,...Vì những lý do đó em quyết định chọn đề tài “ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN TỔ CHỨC THỰC

HIỆN NGHIỆP VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN HÀNG NHẬP KHẨU TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH DANH ” để làm khóa luận tốt nghiệp của mình. Em rất mong nhận được ý kiến đóng góp từ quý thầy cô để hoàn thiện khóa luận của em hơn.

## **2. MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU:**

- Phân tích và mô tả tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu tại Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Thành Danh.
- Đánh giá công tác tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu tại Công ty, tìm ra ưu điểm và nhược điểm của quy trình.
- Đề ra các kiến nghị, giải pháp và cách thực hiện các giải pháp đó nhằm giúp thúc đẩy quy trình, cải thiện nghiệp vụ, nâng cao năng suất – hiệu quả, hoàn thiện tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu tại công ty.

## **3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU:**

- Đối tượng: Tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu tại công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Thành Danh.

- Phạm vi nghiên cứu:

Không gian: Nghiên cứu được thực hiện tại phòng xuất nhập khẩu của công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Thành Danh.

Thời gian: Nghiên cứu sử dụng thông tin thu nhập từ năm 2019 đến 2022

## **4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:**

Nhằm làm rõ mục tiêu của báo cáo, để thu thập và xử lý thông tin, em đã áp dụng phương pháp nghiên cứu định tính. Theo Marshall và Rossman (1998): Nghiên cứu định tính là một phương pháp điều tra được sử dụng trong nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật khác nhau, không những trong khoa học xã hội mà còn trong nghiên cứu kinh tế. Mục đích của nghiên cứu định tính nhằm tìm kiếm sự hiểu biết sâu sắc về hành vi của con người và lý do chi phối hành vi như vậy. Nghiên cứu định tính điều tra lý do tại sao và làm như thế nào của việc ra quyết định, không chỉ là những gì, mà còn ở đâu, khi nào.

Nghiên cứu định tính đưa ra các kết luận tổng quát hơn là các kết luận cụ thể. Nghiên cứu định tính thường dùng các phương pháp phân tích, so sánh, tổng hợp, mô tả, logic,... Nghiên cứu định tính thường được áp dụng giai đoạn thu thập dữ liệu và phân tích dữ liệu. Ở giai đoạn thu thập dữ liệu, các kỹ thuật nghiên cứu định tính thường được áp dụng gồm nghiên cứu lý thuyết nền, phỏng vấn nhóm, phỏng vấn chuyên gia, nghiên cứu tình huống, quan sát,...

## **5. BỐ CỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU:**

Ngoài lời mở đầu và kết luận thì bài báo cáo gồm có bốn chương:

- Chương 1: Tổng quan về công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Thành Danh.
- Chương 2: Cơ sở lý luận
- Chương 3: Tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu tại công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Thành Danh.
- Chương 4: Một số giải pháp, kiến nghị nhằm hoàn thiện quy trình nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu tại công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Thành Danh.

# CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY TNHH TMDV XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH DANH

## 1.1. Quá trình hình thành và phát triển của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh

### 1.1.1. Giới thiệu chung về công ty



Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Thành Danh là công ty có hoạt động hạch toán độc lập, tự chủ về mặt tài chính, có tư cách pháp nhân và hoạt động theo quy định hiện hành của Nhà nước được chính thức thành lập ngày 09/05/2005 theo giấy phép kinh doanh số 0303772372 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp với số vốn điều lệ 800.000.000 đồng.

- ❖ Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH DANH
- ❖ Tên giao dịch quốc tế: THANH DANH CO.,LTD
- ❖ Đại diện pháp luật: Nguyễn Phước Quý
- ❖ Trụ sở chính: 366/30 Bến Bình Đông, P.15, Q.8, Tp.HCM
- ❖ Mã số thuế: 0303772372
- ❖ Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên
- ❖ Điện thoại: 08.38309502
- ❖ Email: [phuocquy2006@gmail.com.vn](mailto:phuocquy2006@gmail.com.vn)
- ❖ Lĩnh vực hoạt động chính: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải

### **1.1.2. Quá trình hình thành và phát triển**

Ra đời vào ngày 09/05/2005 và vốn điều lệ vốn vện 300 triệu đồng cùng 5 nhân viên ban đầu, công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh đã gặp không ít thuận lợi và khó khăn để phát triển hoạt động kinh doanh của mình khi tập trung vào kinh doanh phụ tùng, máy móc công nghiệp, nông sản và thủy - hải sản trong một thị trường rộng lớn và đa dạng.

Với tinh thần học hỏi, trau dồi kinh nghiệm, sau 6 năm, công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh đã dần không còn phát triển mạnh vào kinh doanh phụ tùng, thiết bị công nghiệp, nông sản hay thủy sản nữa mà dồn toàn lực vào kinh doanh dịch vụ hỗ trợ hoạt động vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu là dịch vụ giao nhận hàng bằng đường biển, đường hàng không và dịch vụ khai thuê hải quan, là đại lý tàu biển, môi giới hàng hải. Năm 2013, công ty đã dần chứng tỏ được định hướng chiến lược đúng đắn khi tạo được sự tín nhiệm của khách hàng thông qua sự trách nhiệm và chất lượng dịch vụ về hỗ trợ vận tải, giao thương ngày càng được cải thiện, nâng cao do doanh nghiệp cung cấp.

Trong 3 năm liên tiếp 2019, 2020, 2021, công ty đã đạt được những thành công nhất định với doanh thu lần lượt qua các năm là 353,4 - 451,3 - 540,4 triệu đồng thể hiện chiến lược kinh doanh tập trung vào các hoạt động vận tải là đúng đắn.

Đến năm 2021, công ty đã hội tụ 30 nhân viên với số vốn kinh doanh là 650 triệu đồng. Tuy nhân sự của công ty không được tính là quá cao nhưng chính họ đã góp phần không nhỏ cho sự thành công của công ty. Đội ngũ nhân viên nhiều kinh nghiệm trong các hoạt động xuất nhập khẩu, giao nhận vận tải đã được tuyển chọn và đào tạo, luôn nhiệt tình, tận tâm và có trách nhiệm khi tư vấn cho khách hàng, đối tác trong việc chọn lựa được những phương án vận chuyển, kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất, với chi phí tiết kiệm nhất cũng như giảm thiểu đến tối đa những rủi ro cho khách hàng.

Với phương châm “Đảm bảo uy tín, phục vụ nhanh chóng, an toàn chất lượng” đội ngũ nhân viên trẻ luôn nỗ lực không ngừng nghỉ để tạo ra những dịch vụ ngày càng tốt hơn. Đồng thời, cũng tăng cường mở rộng mạng lưới hoạt động, thiết lập mối quan hệ bền chặt, lâu dài với các đối tác. Công ty cung cấp tất cả các dịch vụ vận chuyển giao nhận trong và ngoài nước với các dịch vụ đa dạng và liên kết chặt chẽ với nhau.

## **1.2. Chức năng và nhiệm vụ của các bộ phận**

### **1.2.1. Chức năng của công ty**

- Kinh doanh trong lĩnh vực nông sản, thủy-hải sản
- Đại lý ký gửi hàng hóa, môi giới thương mại
- Đại lý tàu biển, môi giới hàng hải
- Đại lý khai thuê hải quan
- Kinh doanh vận tải hàng hóa đường bộ bằng ô tô
- Kinh doanh vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- Tổ chức thực hiện các dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển và đường hàng không.

### **1.2.2. Nhiệm vụ của công ty**

- Nghiên cứu thị trường, tìm kiếm nguồn sản xuất các mặt hàng nông sản, thủy- hải sản, vải sợi, máy móc.
- Khai thác các dịch vụ tàu biển nội địa, khai thác các tuyến đường, chặng giao nhận mới, đa dạng hơn.
- Tìm kiếm khách hàng, đàm phán, ký kết hợp đồng tùy theo mặt hàng và dịch vụ.
- Tổ chức giao nhận, cung ứng hàng hóa bằng đường biển, đường hàng không
- Xây dựng phương án kinh doanh theo quý, theo năm, theo cơ cấu sản phẩm, cơ cấu dịch vụ.
- Vận chuyển đường biển: Hàng LCL, hàng nguyên container, dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ vận chuyển container hàng nhập theo các phương thức giao hàng khác nhau như nhận hàng tại cảng (CY-CY), nhận hàng tại xưởng (DOOR-CY) và giao hàng đến tận tay người nhận (DOOR-DOOR).

- Vận chuyển hàng không:

+Đưa hàng từ kho đến sân bay (door to airport).

+Giao hàng từ sân bay về kho (airport to door).

+Nhận hàng từ kho đưa đến kho khác (door to door).

- Dịch vụ khai thuê hải quan:

+Lên tờ khai hải quan theo chứng từ chủ hàng gửi.

+Nộp hồ sơ, nộp thuế và làm thủ tục thông quan cho lô hàng.

+Thực hiện thông quan cho tất cả các loại hình như kinh doanh, đầu tư, tạm nhập tái xuất, tạm xuất - tái nhập, gia công, sản xuất xuất khẩu, hàng mẫu, hàng phi mậu dịch, hàng kho ngoại quan... Tư vấn cho khách hàng về loại hình khai hải quan phù hợp, tính thuế, áp mã, hoàn thuế nhập khẩu và các chính sách thuế khác có liên quan.

+Giúp khách hàng tránh các phát sinh sau thông quan.

+Tư vấn giấy phép nhập khẩu, mã số thuế nhập khẩu.

- Vận tải nội địa:

+Vận chuyển bằng xe tải thùng các loại.

+Vận chuyển nội địa chuyên tuyến.

+Kinh doanh vận tải bằng đường bộ và đường thủy nội địa.

### **1.3. Cơ cấu tổ chức của công ty**

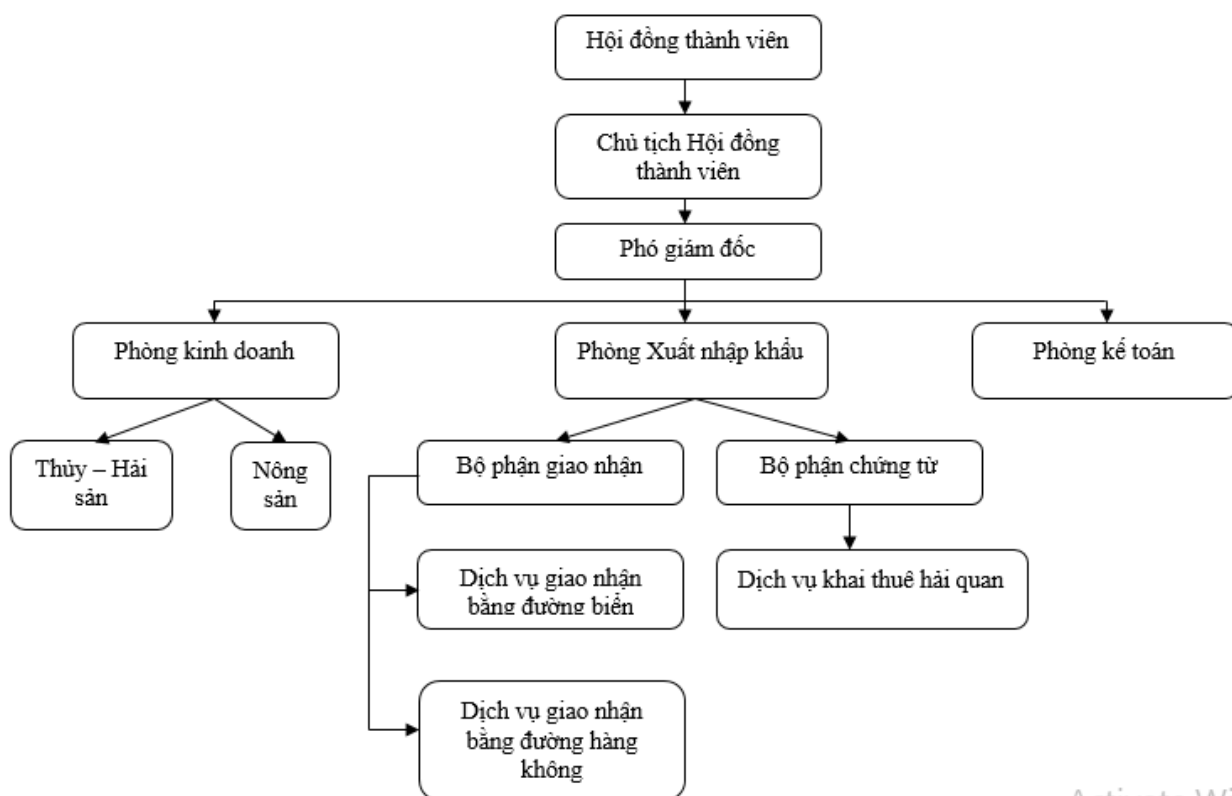
#### **1.3.1. Cơ cấu tổ chức kinh doanh và quản lý của công ty**

Hiện nay công ty chủ yếu tập trung vào kinh doanh các dịch vụ hỗ trợ hoạt động vận tải là chính và công ty đã phát triển phòng Xuất nhập khẩu hỗ trợ về các thủ tục, giấy tờ, chứng từ cho phòng Kinh doanh về ba loại dịch vụ là: Giao nhận hàng hóa vận tải bằng đường biển, giao nhận hàng hóa vận tải bằng đường hàng không và cuối cùng là

khai thuê hải quan. Còn về kinh doanh trong nước công ty chỉ tập trung vào hai mảng là nông sản và thủy – hải sản.

Công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh phân bổ cơ cấu nhân sự liên kết chặt chẽ với nhau theo mô hình trực tuyến, theo nguyên tắc tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với thực tế hoạt động của công ty. Tổng số nhân viên là 30 người đều có trình độ từ Cao đẳng đến Thạc sỹ, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng và ngoại ngữ tốt.

**Sơ đồ 1.1: Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh**



*Nguồn: Báo cáo tình hình nhân sự công ty năm 2020*

Ưu điểm: Cơ cấu của công ty giúp Hội đồng thành viên dễ quản lý, tập trung, thống nhất mệnh lệnh vì đội ngũ nhân sự được phân chia hoạt động rõ ràng và phù hợp với



quy mô công ty. Điều đó làm cho tổ chức xử lý mọi việc nhanh nhạy, linh hoạt với sự thay đổi của môi trường và giảm chi phí quản lý doanh nghiệp.

Nhược điểm: Hạn chế việc sử dụng các chuyên gia có trình độ nghiệp vụ cao về từng mặt quản lý và đòi hỏi người lãnh đạo phải có kiến thức toàn diện để chỉ đạo tất cả các bộ phận quản lý chuyên môn nên những quyết định đưa ra có sự rủi ro cao vì khả năng con người có hạn.

Cụ thể nhiệm vụ, chức năng của từng vị trí, phòng ban:

- **Giám đốc:** Ông NGUYỄN PHƯỚC QUÝ

Như trên sơ đồ trên chúng ta thấy Giám đốc là người điều hành mọi hoạt động của công ty như:

- ✓ Quyết định các hoạt động kinh doanh của công ty.
  - ✓ Tổ chức thực hiện các hoạt động kinh doanh của công ty.
  - ✓ Ban hành những quy chế quản lý nội bộ.
  - ✓ Bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý...
- **Phó giám đốc:** có nhiệm vụ là giúp Giám đốc quản lý, điều hành hoạt động của công ty, doanh nghiệp theo sự phân công của Giám đốc. Bên cạnh đó, chủ động triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về kết quả hoạt động. Thiết lập mục tiêu, chính sách cho việc quản lý các bộ phận.
  - **Phòng Kế toán:** Có nhiệm vụ cũng như trách nhiệm để lập kế hoạch tài chính, định mức, vốn lưu động cần thiết để đảm bảo cho quá trình kinh doanh của công ty. Hoạch toán việc thu - chi và quyết toán kinh doanh. Giải quyết việc thu hồi công nợ. Quản lý các nghiệp vụ kế toán sổ sách, chứng từ kế toán của công ty...
  - **Phòng Kinh doanh:** Tìm kiếm khách hàng mới, chăm sóc khách hàng, soạn thảo hợp đồng, báo giá, giới thiệu dịch vụ, báo cáo kết quả hoạt động mỗi tuần, tham gia đề xuất đóng góp ý tưởng cho công ty những phương án thích hợp để nâng cao chất lượng dịch vụ.

- **Phòng Xuất nhập khẩu:**

- ✓ **Bộ phận giao nhận:** Có nhiệm vụ thực hiện các thủ tục giao nhận hàng hóa, thủ tục hải quan tại cảng, kho, sân bay... và các thủ tục liên quan từ khi nhận chi tiết hàng từ khách hàng hoặc cho tới khi giao hàng xong cho khách hàng
- ✓ **Bộ phận chứng từ:** Tiến hành các nghiệp vụ liên quan đến chứng từ hàng xuất nhập khẩu như kiểm tra, sửa đổi chứng từ nếu cần, gửi thông báo hàng đến, phát hành lệnh giao hàng, phát hành vận đơn và các chứng từ mà khách hàng yêu cầu như bảng kê chi tiết, hoá đơn thương mại... Ngoài ra còn liên lạc thường xuyên với các hãng tàu, đại lý vận tải để nắm được tình hình vận chuyển các lô hàng để thông báo cho người gửi và nhận hàng.

### 1.3.2. Tình hình nhân sự

Bảng 1.1: Tình hình trình độ nhân sự trong công ty

STT	PHÒNG	SỐ LƯỢNG NHÂN SỰ	TRÌNH ĐỘ
1	GIÁM ĐỐC	1	ĐẠI HỌC
2	P.GIÁM ĐỐC	1	ĐẠI HỌC
3	KINH DOANH	5	5 ĐẠI HỌC
4	KẾ TOÁN	4	2 ĐẠI HỌC, 2 CAO ĐẲNG
5	GIAO NHẬN	8	4 ĐẠI HỌC, 4 CAO ĐẲNG
6	CHỨNG TỪ	11	7 ĐẠI HỌC, 4 CAO ĐẲNG

Nguồn: Báo cáo tình hình nhân sự công ty năm 2021

Với đội ngũ quản lý kinh nghiệm và trưởng thành, công ty đặc biệt quan tâm đến vấn đề đào tạo và phát triển nguồn nhân lực hiện có để đáp ứng được những yêu cầu ngày càng cao của ngành vận tải hàng hóa hiện nay. Tuy số lượng nhân viên không quá nhiều nhưng đều có trình độ chuyên môn cao, được đào tạo bài bản qua trường lớp, có kiến thức vững chắc, có năng lực, nhiệt huyết với công việc. Các nhân viên có kinh nghiệm làm việc trung bình từ 1 – 5 năm, chiếm tới 65%. Còn lại là các nhân viên có kinh nghiệm dày dặn, làm việc lâu năm từ 6 – 10 năm chiếm tới 35%. Hơn thế nữa, hằng năm các nhân viên đều được công ty cử đi học tập, trau dồi kiến thức, tham dự các hội thảo về các Nghị quyết, Nghị định và Thông tư có liên quan tới ngành Xuất nhập khẩu để từ đó có thể nắm bắt xu hướng, kịp thời cập nhật để đẩy nhanh tiến độ công việc, cải thiện năng suất lao động và thích nghi nhanh với các chính sách của Chính phủ. Mỗi bộ phận, mỗi nhân viên đều thực hiện đúng với nhiệm vụ và trách nhiệm của mình nhắm hướng tới mục tiêu hỗ trợ giám đốc, chung tay phát triển Công ty, đồng thời đem lại lợi nhuận hơn nữa cho Công ty.

#### **1.4. Tình hình và kết quả hoạt động kinh doanh của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh từ năm 2019 đến năm 2021**

##### **1.4.1. Cơ cấu dịch vụ của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh**

Hoạt động của công ty gồm thương mại và dịch vụ xuất nhập khẩu nhưng do sự giới hạn của đề tài nên em tập trung phân tích chủ yếu các số liệu kinh doanh từ năm 2019 đến năm 2021 trong mảng dịch vụ: giao nhận đường biển, giao nhận đường hàng không, vận tải nội địa và khai thuê hải quan. Đây là các dịch vụ chính và đem lại nguồn thu lớn cho công ty, đưa doanh thu tăng trưởng không ngừng và chứng minh cho sự chất lượng dịch vụ của công ty trong từng đơn hàng.

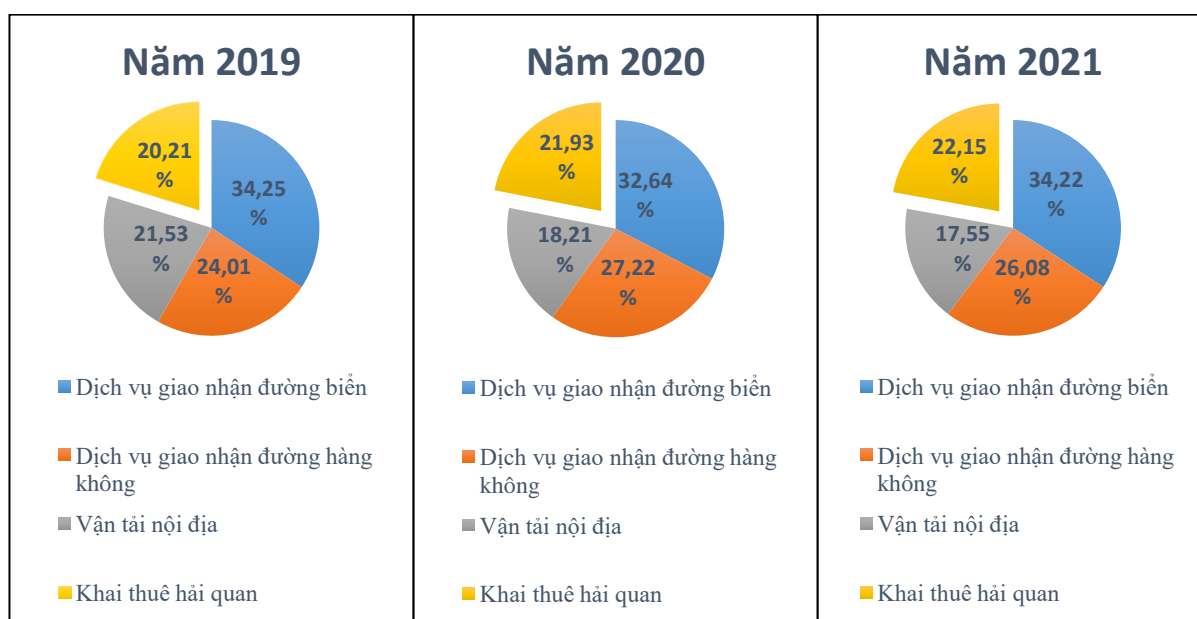
Bảng 1.2: Cơ cấu dịch vụ trong doanh thu của công ty giai đoạn 2019-2021

*ĐVT : Triệu đồng*

Năm Dịch vụ	2019		2020		2021	
	Doanh số	Tỷ trọng	Doanh số	Tỷ trọng	Doanh số	Tỷ trọng
Dịch vụ giao nhận đường biển	120,8	34,25%	142,6	32,64%	201,1	34,22%
Dịch vụ giao nhận hàng không	86,2	24,01%	122,4	27,22%	140,9	26,08%
Vận tải nội địa	69,3	21,53%	80,6	18,21%	96,1	17,55%
Khai thuê hải quan	77,1	20,21%	105,7	21,93%	102,3	22,15%
<b>Tổng cộng</b>	<b>353,4</b>	<b>100%</b>	<b>451,3</b>	<b>100%</b>	<b>540,4</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Báo cáo tình hình tài chính của công ty năm 2019,2020,2021*

Biểu đồ 1.1: Cơ cấu tỷ trọng các dịch vụ chính của Công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh trong giai đoạn 2019-2021



*Nguồn: Báo cáo tình hình tài chính năm 2019, 2020, 2021*

Ta nhận thấy năm 2019 dịch vụ giao nhận đường biển chiếm tỷ trọng cao nhất 34,25% và thấp nhất là khai thuê hải quan chiếm 20,21%. Nhờ vào các hoạt động dịch vụ giao nhận đường biển và hàng không nên dịch vụ khai thuê hải quan cũng được tăng theo; với đa số khách hàng có nhu cầu vận chuyển hàng hóa bằng đường biển do khối lượng hàng có tải trọng lớn, do thói quen, do mặt hàng ... nên tỷ trọng dịch vụ giao nhận luôn cao, có nhiều đơn hàng, luôn làm việc hết công sức để đúng giờ, đúng hẹn hoàn tất thủ tục nhận và giao hàng cho khách hàng.

Đến năm 2020 dịch vụ giao nhận đường biển vẫn tăng lên 32,64% và dự đoán vẫn tăng dần do vận chuyển quốc tế đường biển có cước vận tải rẻ, hơn so với vận chuyển bằng đường hàng không. Dịch vụ giao nhận hàng không tăng nhẹ 27,22% kế tiếp dịch vụ khai thuê hải quan có tỷ trọng 21,93% và thấp nhất vận tải nội địa chiếm 18,21%. Nhìn chung, sự tăng trưởng tỷ trọng các loại hình dịch vụ của công ty cho thấy công ty đã nỗ lực tìm kiếm, mở rộng thị trường, cung ứng dịch vụ cho khách hàng.

Năm 2021 cũng là một năm đầy khởi sắc trong hoạt động dịch vụ giao nhận của công ty tuy chỉ có biến động giảm ở khai thuê hải quan và vận tải nội địa nhưng nhìn chung giao nhận đường biển và hàng không đã tăng trưởng tốt với tỷ trọng lần lượt là 34,22% và 26,08%. Công ty dần có chỗ đứng trong thị trường nhờ có lợi thế cạnh tranh như mối quan hệ tốt với hãng vận chuyển giá cả ổn định và nhân viên nhiều kinh nghiệm, nhiệt tình cống hiến cho công ty. Lãnh đạo công ty có tầm nhìn dài hạn và đề ra các chiến lược đúng đắn giúp cho hoạt động kinh doanh tốt hơn.

#### **1.4.2. Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty giai đoạn 2019 – 2021**

Công ty tuy chỉ có quy mô hoạt động vừa và nhỏ, còn nhiều khó khăn hạn chế về tiềm lực kinh tế nhưng nhờ vào sự lãnh đạo, chiến lược kinh doanh thích hợp của Giám đốc, sự tận tình, chăm chỉ của nhân viên ở tất cả phòng ban mà gặt hái được nhiều thành công, có được thành quả xứng đáng sau nhiều năm tích cực làm việc. Sau đây, em xin phân tích các số liệu về doanh thu, chi phí, lợi nhuận của công ty từ năm 2019 đến năm 2021 để thấy được triển vọng của công ty trong ngành như thế nào.

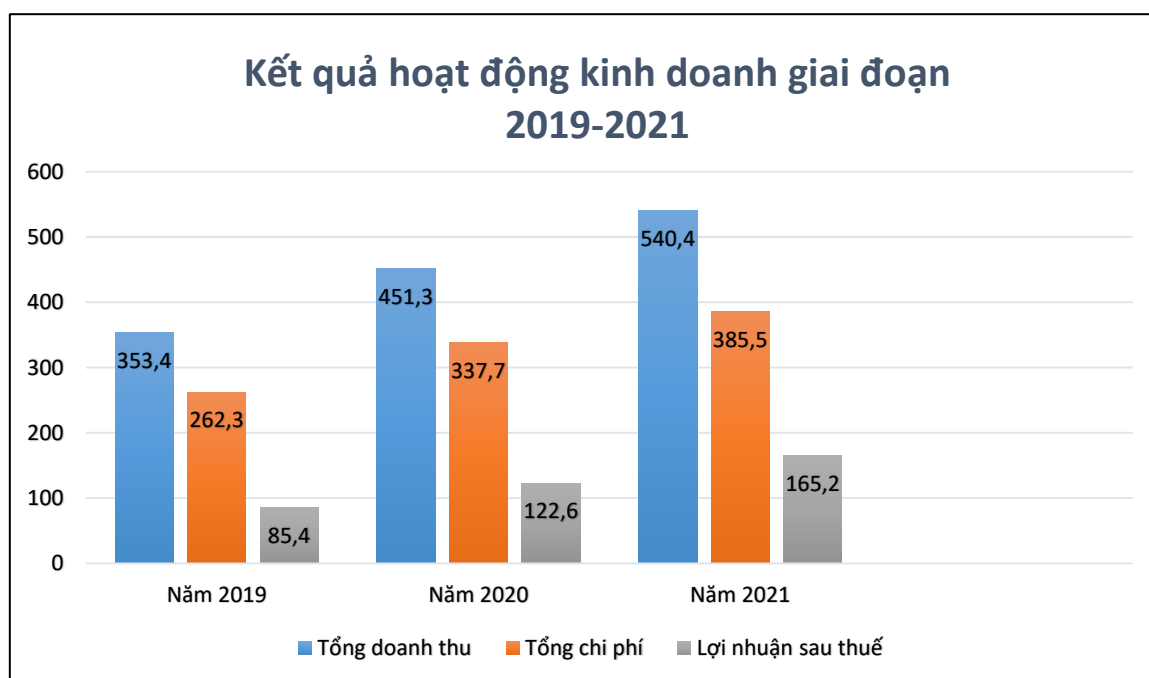
Bảng 1.3: Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty giai đoạn (2019-2021)

*ĐVT : Triệu đồng*

<b>Năm</b>	<b>2019</b>	<b>2020</b>	<b>2021</b>
<b>Chỉ tiêu</b>			
<b>Tổng doanh thu</b>	353,4	451,3	540,4
<b>Tổng chi phí</b>	262,3	337,7	385,5
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	85,4	122,6	165,2
<b>ROI (Tỷ suất hoàn vốn đầu tư)</b>	33,82%	37,39%	40,45%

*Nguồn: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, 2020, 2021*

Biểu đồ 1.2: Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty giai đoạn 2019-2021



*Nguồn: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, 2020, 2021*

- Về doanh thu:

Doanh thu hoạt động kinh doanh của công ty không ngừng tăng trưởng cụ thể: Doanh thu năm 2019 chỉ có 353,4 triệu đồng ít hơn so với năm 2020 là 97,9 triệu đồng vì tình hình xuất nhập khẩu 2019 không mấy khả quan do nhiều yếu tố tác động như nhu cầu nhập khẩu hàng của các nước giảm trong khi nguồn cung của các nước xuất khẩu lại dồi dào, công ty vẫn chỉ tập trung vào giao nhận hàng hóa là chính. Chuyển bước qua năm 2020 thì doanh thu tăng nhưng so với năm 2019 thì mức tăng này lại thấp vì vào năm 2021 toàn bộ các ngành trong đó xuất nhập khẩu bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19. Đến năm 2021 doanh thu của công ty tăng do nền kinh tế ổn định, đối tác đã có cơ hội phát triển hoạt động xuất nhập khẩu hơn, công ty mở rộng khai thác các tuyến vận chuyển nội địa bằng đường ô tô, xe tải hướng tới khách hàng trong nước Công ty buộc phải chuyển hướng cả về các thức làm việc lẫn chiến lược kinh doanh để thích ứng kịp với tình hình chung của toàn cầu và ở Việt Nam nói riêng. Công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh bên cạnh nỗ lực đáp ứng các đơn đặt hàng của khách hàng cũ, thân quen thì vẫn tiếp tục tìm kiếm, mở rộng thị trường đến các tuyến châu Âu và tập trung vào cung cấp dịch vụ giao nhận hàng xuất khẩu/nhập khẩu bằng đường biển đáp ứng nhu cầu của khách hàng, dịch vụ giao nhận hàng không tạm ngưng mở rộng vì các chuyến bay vẫn còn bị trì hoãn rất nhiều.

- Về chi phí

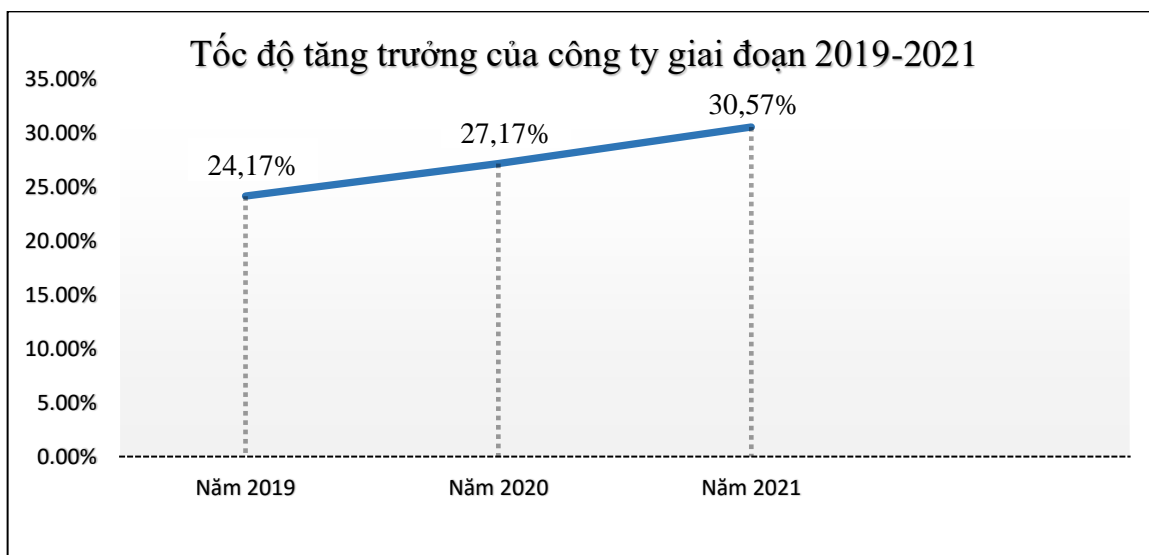
Qua biểu đồ 1.3, ta thấy tổng chi phí hoạt động kinh doanh tăng dần qua các năm cụ thể: Chi phí năm 2020 tăng 69,5 triệu đồng so với năm 2019 và chi phí năm 2021 tăng 154,7 triệu đồng so với năm 2020. Tuy nhiên so với mức tăng trưởng về doanh thu của công ty thì chi phí vẫn thấp hơn, chứng tỏ khả năng và năng lực của nhân viên luôn hoàn thành công việc với hiệu suất cao nên giảm bớt chi phí trong các hoạt động kinh doanh của công ty. Ngoài ra, chi phí tăng là do vào các năm 2020-2021 thì công ty dần đi vào hoạt động ổn định hơn, cần mở rộng quy mô kinh doanh nên nhu cầu thuê nhân viên, nâng cấp trang thiết bị, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí phát sinh trong quá trình làm dịch vụ. Những điều đó để giúp cho việc đáp ứng nhu cầu khách hàng nhanh chóng và hiệu quả cao, tăng uy tín công ty trong quá trình hoạt động.

- Về lợi nhuận

Từ biểu đồ 1.3, lợi nhuận sau thuế của công ty tăng lên theo từng năm cụ thể là năm 2020 tăng 20,79 triệu đồng so với năm 2019 và năm 2021 tăng chỉ 12 triệu đồng so với năm 2020. Nhìn chung, đối với công ty Thành Danh có quy mô nhỏ thì mức lợi nhuận rất cao, chứng tỏ tầm nhìn và chiến lược đúng đắn do Giám đốc đặt ra đã được thực thi hiệu quả. Bên cạnh đó là nỗ lực không ngừng nghỉ của từng cá nhân mỗi người đã góp phần cho thành công của công ty ngày hôm nay. Công ty cần tiếp tục duy trì những thế mạnh cũng như hạn chế những điểm yếu để tiếp tục tăng doanh thu, giảm thiểu các chi phí để lợi nhuận của công ty ngày một tăng nhanh hơn nữa.

- Về tốc độ tăng trưởng

Biểu đồ 1.3: Tốc độ tăng trưởng của công ty giai đoạn 2019-2021



*Nguồn: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, 2020, 2021*

Công ty đang trên đà phát triển không ngừng. Năm 2020 tốc độ tăng trưởng của doanh nghiệp là 27,17%, tăng so với năm 2019 là 3%, nhờ vào doanh thu của Dịch vụ giao nhận đường hàng tăng nhẹ 3,21% nhưng đồng thời Dịch vụ giao nhận đường biển lại giảm nhẹ 1,61% so với năm 2020. Đến năm 2021, tốc độ tăng trưởng của công ty đạt tới 30,57%, tăng 3,4% so với năm 2020. Đó là một tín hiệu khả quan về sự tăng trưởng dần ổn định của Công ty. Năm 2020 thế giới đã gánh chịu đại dịch Covid-19, hàng triệu người đã mất, chuỗi cung ứng đã bị đứt gãy và đảo lộn. Các dịch vụ vận tải hàng không, vận tải đường bộ và vận tải đường sắt bị tác động nặng nề nhất. Vận tải biển ít bị ảnh



hưởng hơn với cước phí vẫn giữ vững mặc dù yêu cầu chuyên chở có giảm sút và khó khăn về thủ tục do đại dịch. Vì lý do đó, nên con số “3,4%” vẫn là tín hiệu đáng mừng thể hiện Công ty đã vận dụng các nguồn lực tối ưu để tiếp tục phát triển trước cơn bão Covid-19.

### **1.5. Định hướng phát triển của công ty trong 5 năm tiếp theo**

- Tạo uy tín với khách hàng trong và ngoài nước tạo sự tin cậy nơi họ. Những khách hàng cũ có những ưu đãi để duy trì mối quan hệ lâu dài, bên cạnh đó cũng có các chính sách phù hợp thu hút những khách hàng mới thiết lập quan hệ với công ty.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên giao nhận làm việc năng động, có kinh nghiệm và thường xuyên được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ phong cách phục vụ khách hàng.

- Chỉ tiêu Doanh thu năm sau phải cao hơn năm trước từ 1-2%.

- Dẫn đầu định thương hiệu của mình với phương châm “ Uy tín – Chất lượng- Hiệu quả” đó cũng là tiêu chí xuyên suốt của công ty kể từ ngày thành lập.

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 1**

Hòa theo xu hướng mở cửa hội nhập với các quốc gia trên thế giới, công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh đã gặp không ít thuận lợi và khó khăn để phát triển hoạt động kinh doanh của mình trong một thị trường rộng lớn và đa dạng. Với tinh thần học hỏi, trau dồi kinh nghiệm, công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh đã dần tạo được sự tin nhiệm của khách hàng thông qua sự trách nhiệm và chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cao do doanh nghiệp cung cấp.

## CHƯƠNG 2. CƠ SỞ LÝ LUẬN

### 2.1. Một số khái niệm

#### 2.1.1. Khai báo hải quan

Khai báo thủ tục hải quan là những thủ tục bắt buộc tại cửa khẩu, cảng biển, cảng hàng không, cho phép hàng hóa, phương tiện vận tải được phép xuất / nhập khẩu ra khỏi biên giới quốc gia Việt Nam.

Việc khai báo hải quan có rất nhiều mục đích khác nhau nhưng sẽ có hai mục đích chủ yếu sau:

– Để quản lý hàng hóa, đảm bảo bảo hàng hóa vào hoặc ra lãnh thổ Việt Nam không thuộc trong các danh mục hàng hóa cấm như ma túy, súng, ...Xuất khẩu chính ngạch không thể xuất đồ cổ, động vật hoang dã ra khỏi Việt Nam.

– Để Nhà nước có thể dễ dàng tính và thu thuế . Đây là mục đích quan trọng để Nhà nước có thể xây dựng đất nước ngày càng phát triển phồn vinh

#### 2.1.2. Khai báo hải quan điện tử

Là thủ tục thực hiện tờ khai hải quan bằng phần mềm trên máy tính. Sau khi hoàn thành, tờ khai sẽ được chuyển đến cơ quan hải quan kiểm tra trước khi được thông quan hàng hóa.

Cần phân biệt rõ khai báo hải quan điện tử với khai hải quan từ xa. Khai hải quan từ xa vẫn là hình thức khai qua giấy tờ kết hợp với đăng ký cấp số tiếp nhận qua máy tính. Người làm thủ tục vẫn phải mang tờ khai đến chi cục hải quan để được giải quyết. Hình thức này hiện đang dần bị loại bỏ.

#### 2.1.3. HS code

HS Code là mã phân loại của hàng hóa được quốc tế quy chuẩn, dùng để xác định thuế suất xuất nhập khẩu hàng hóa.

Chi tiết hơn HS Code hay Mã HS là mã số của hàng hóa xuất nhập khẩu được quy định theo Hệ thống phân loại hàng hóa do Tổ chức Hải quan thế giới phát hành có

tên là "Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa" (HS – Harmonized Commodity Description and Coding System).

## **2.2. Các chứng từ liên quan đến nghiệp vụ**

### **2.2.1. Hóa đơn thương mại**

Đây là chứng từ giao nhận hàng hóa đóng vai trò làm cơ sở cho quá trình thanh toán. Trên hóa đơn thương mại sẽ có đầy đủ các thông tin về hàng hóa, giá trị hàng hóa, điều kiện, hình thức thanh toán,...

Người mua hàng sẽ dựa trên những yêu cầu mà bên bán đề ra trong hóa đơn thương mại để thanh toán một cách đầy đủ, đúng hạn và đúng hình thức.

### **2.2.2. Giấy chứng nhận xuất xứ**

Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) được xem là một trong những chứng từ giao nhận hàng hóa quan trọng nhất. Nó được dùng để xác định quốc gia sản xuất ra hàng hóa đó. Điều nó ý nghĩa cực kỳ quan trọng trong quá trình xuất nhập khẩu. Căn cứ vào nơi sản xuất, nhà nhập khẩu sẽ có những chính sách ưu đãi về thuế cũng như thủ tục thông quan khác nhau.

Đặc biệt, giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa còn là cơ sở để Nhà nước thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và áp dụng các quy định có liên quan đến chống phá giá, trợ giá, duy trì hệ thống hạn ngạch, thống kê thương mại,...

### **2.2.3. Phiếu đóng gói**

Phiếu đóng gói (Packing List) là một bản lược khai toàn bộ thông tin hàng hóa có trong một kiện hàng lớn (container) hoặc thùng hàng lẻ. Có thể thấy phiếu đóng gói có vai trò rất quan trọng trong quá trình kiểm đếm hàng hóa. Nếu doanh nghiệp không tạo Packing List, kiện hàng có thể sẽ gặp rất nhiều vấn đề trong quá trình thông quan.

Đa số trường hợp không có phiếu khai lược hàng hóa, kiện hàng sẽ được yêu cầu mở ra để kiểm tra toàn bộ. Điều này mất rất nhiều thời gian, có thể gây chậm trễ cho quá trình giao nhận hàng. Không những thế, công tác kiểm đếm sẽ tiêu tốn một khoản

chi phí lớn và người mua hoặc người bán sẽ phải chịu toàn bộ trách nhiệm cho việc chi trả.

Một phiếu đóng gói thông thường sẽ bao gồm các nội dung sau:

- Thông tin người mua và người bán
- Thông tin kiện hàng: tên hàng, số lượng, trọng lượng, thể tích, mô tả hàng hóa,...
- Cảng tàu, tên tàu, hình thức bốc dỡ

#### 2.2.4. Vận đơn

Vận đơn nếu hiểu theo kiểu đơn giản thì nó là đơn vận tải - thông tin vận chuyển chuyên hàng, (thường hay gọi là vận đơn đường biển, vận đơn hàng không, giấy gửi hàng đường sắt,...), là một chứng từ vận tải do người vận chuyển, hoặc thuyền trưởng (đường biển) hoặc đại lý của người vận chuyển ký phát sau khi hàng hóa đã được xếp lên tàu hoặc hàng hóa đã được nhận và chờ xếp lên tàu.

- Làm căn cứ khai hải quan, làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa,
- Làm tài liệu kèm theo hóa đơn thương mại trong bộ chứng từ mà người bán gửi cho người mua (hoặc ngân hàng) để thanh toán tiền hàng,
- Làm chứng từ để cầm cố, mua bán, chuyển nhượng hàng hóa,
- Làm căn cứ xác định số lượng hàng hóa đã được người bán gửi cho người mua, dựa vào đó người ta thống kê, ghi sổ và theo dõi việc thực hiện hợp đồng.

### 2.2.5. Thông báo hàng đến

Thông báo hàng đến tiếng anh còn lại là (Arrival Notice) A/N là một loại giấy thông báo chi tiết mà hãng tàu, các đại lý hãng tàu hay công ty vận tải thông báo đến khách hàng của mình bao gồm:

Lịch trình vận chuyển hàng hóa (Cảng xuất hàng là cảng nào),

Thời gian hàng hoá được vận chuyển đi và thời gian dự kiến hàng được gửi đến,

Số lượng hàng hoá được vận chuyển đi bao nhiêu? ( trọng lượng, số khối).

Tên hãng tàu vận chuyển, số chuyến tàu đi,...

### 2.2.6. Tờ khai hải quan

Đây là chứng từ để kê khai các mặt hàng hóa với cơ quan hải quan. Hàng hóa xuất nhập khẩu sẽ có 2 tờ khai đối ứng là tờ khai xuất khẩu và tờ khai nhập khẩu. Có các cách phân loại tờ khai hải quan cơ bản như sau:

Luồng xanh

Không phải kiểm hóa, người khai phải xuống hải quan để kiểm tra thuế đã nộp trong tài khoản của kho bạc hay chưa. Khi đó, bạn có thể xuống cảng lấy hàng.

Luồng vàng

Chủ hàng xuất trình tờ khai hải quan, hóa đơn thương mại. Ngoài ra, có thể phải nộp thêm chứng từ vận đơn, C/O, giấy kiểm tra chất lượng,...

Luồng đỏ

Đây là mức độ kiểm tra cao nhất, người khai vừa bị kiểm tra hồ sơ giấy và kiểm tra thực tế hàng hóa. Luồng đỏ ở kết quả sẽ gây tốn chi phí, thời gian và công sức của 2 bên.

Nếu có nghi vấn về hàng hải quan sẽ tiến hành nghiệp vụ bẻ luồng để tiến hành kiểm hóa hàng theo quy định thực tế có 3 trường hợp kiểm hóa : Kiểm 5%; kiểm hóa 10% và kiểm hóa toàn bộ hàng.

Thời hạn khai báo hải quan với hàng xuất: Chậm nhất là 8 tiếng trước khi hàng được bốc lên tàu

Với hàng nhập chậm nhất là ngày thứ 30 từ khi hàng tới cảng nhập khẩu.

#### **2.2.7. Giấy chứng nhận chất lượng**

Chứng từ giao nhận hàng hóa quan trọng kế tiếp là giấy chứng nhận chất lượng (C/Q). Đây là cơ sở để đo lường chất lượng hàng hóa thực giao có đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu đã đề ra trong hợp đồng ngoại thương hay không.

Tùy theo thỏa thuận của các chủ thể mua bán, giấy chứng nhận chất lượng có thể được cấp bởi người bán hoặc các cơ quan chức năng có thẩm quyền. Đây không chỉ là nghĩa vụ của bên bán đối với bên mua, mà nó còn là cơ sở để củng cố niềm tin của khách hàng vào sản phẩm. Tuy nhiên, đây là chứng từ không bắt buộc trong quá trình là thủ tục hải quan.

#### **2.2.8. Giấy chứng nhận số lượng/ trọng lượng hàng hóa**

Đây là chứng từ giao nhận hàng hóa mà người bán cung cấp cho người mua, nhằm giúp đôi bên xác nhận rõ ràng về số lượng và trọng lượng của kiện hàng. Tuy nhiên, giấy chứng nhận số lượng và giấy chứng nhận trọng lượng không nằm trong danh sách bắt buộc. Do đó người bán và người mua có thể tự thỏa thuận về vấn đề này.

Tuy nhiên, để đảm bảo tính chính xác, thông thường người mua sẽ yêu cầu người bán cung cấp giấy chứng nhận trọng lượng và số lượng được thiết lập bởi các đơn vị hải quan hoặc công ty giám định.

#### **2.2.9. Chứng từ bảo hiểm hàng hóa**

Tùy theo thỏa thuận của các bên, mà người nhập khẩu hoặc người xuất khẩu sẽ mua bảo hiểm cho kiện hàng của mình. Đây cũng không phải là một chứng từ bắt buộc

phải có. Tuy nhiên, hầu hết các cuộc trao đổi hàng hóa quốc tế đều có sự tham gia của bảo hiểm.

Nhờ đó mà trong quá trình vận chuyển, nếu có bất cứ vấn đề nào xảy ra, làm hư hại, thất thoát hàng hóa, các đơn vị bảo hiểm sẽ có trách nhiệm bồi thường và giảm thiểu tối đa sự thiệt hại về kinh tế.

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 2**

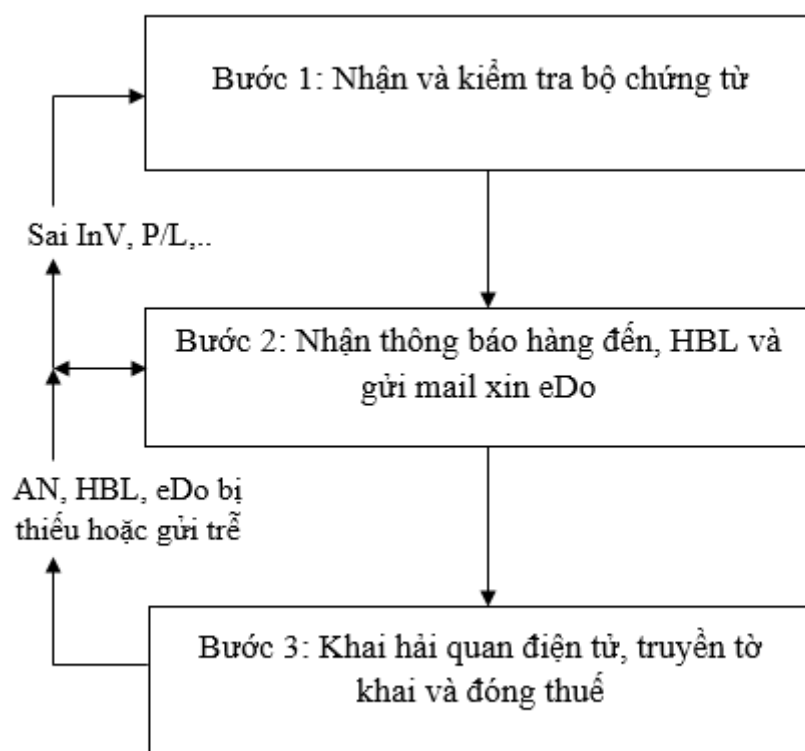
Chương này cung cấp một số khái niệm và các chứng từ có liên quan đến nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập. Làm cơ sở lý luận để phân tích và đánh giá về thực trạng quy trình khai báo hải quan đối với hàng nhập tại công ty TNHH TMDV THÀNH DANH ở chương 3.

### CHƯƠNG 3. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHIỆP VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN HÀNG NHẬP KHẨU TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH DANH

#### 3.1. Khái quát chung về sơ đồ nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu tại công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh

Đối với dịch vụ khai thuê hải quan của công ty, công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh thực hiện quy trình khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu theo hai giai đoạn, chia làm hai sơ đồ:

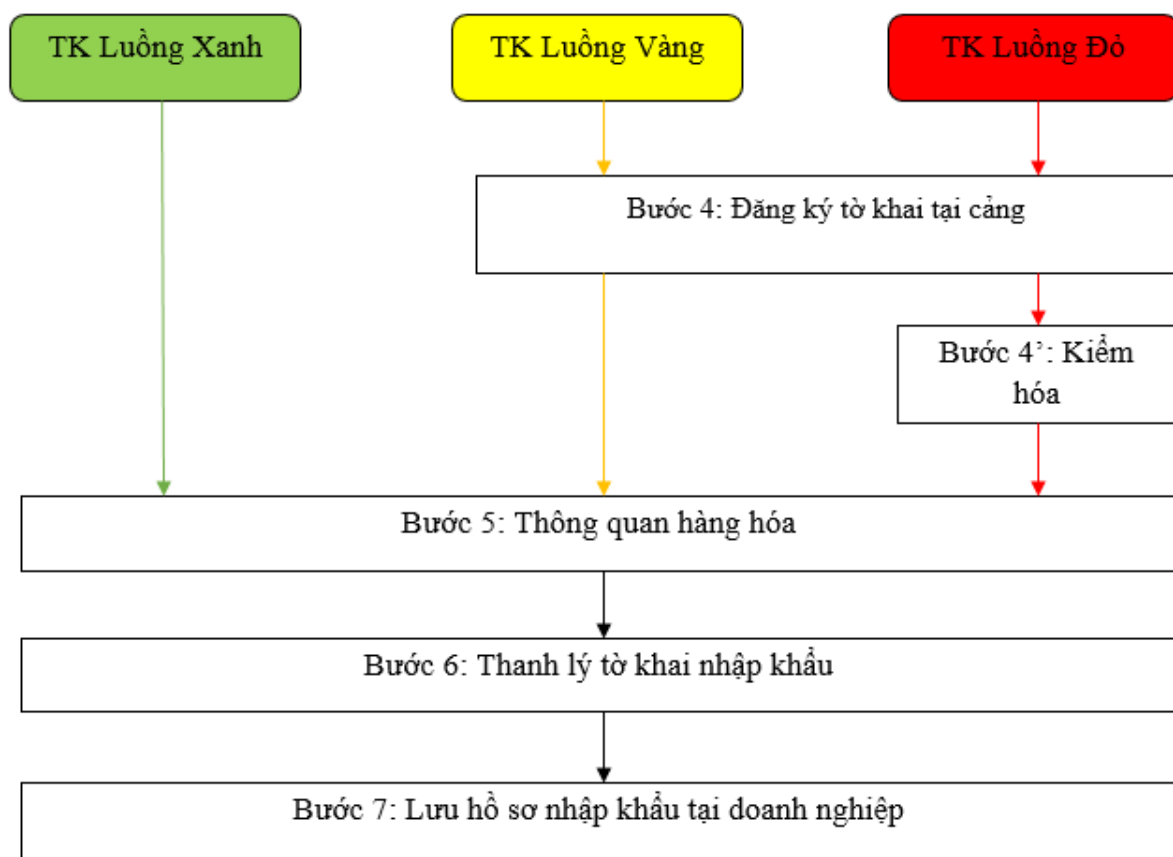
Sơ đồ 3.1: Quy trình khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh giai đoạn 1



Sau khi truyền tờ khai xong phía công ty sẽ nhận được kết quả phân luồng tờ khai hay còn gọi là Mã phân loại kiểm tra trên tờ khai hải quan. Từ đây công ty tiến hành tổ chức thực hiện giai đoạn 2 của nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu dựa theo luồng của tờ khai.



**Sơ đồ 3.2: Quy trình khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh giai đoạn 2**



Để cụ thể hơn về nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh, sau đây là giới thiệu về nghiệp vụ khai báo của một lô hàng nhập khẩu minh họa thực tế của công ty theo số hóa đơn thương mại 21200224

**3.2. Phân tích các bước tiến hành nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu tại công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh**

**3.2.1. Giới thiệu thông tin chi tiết về lô hàng khai báo nhập khẩu của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh**

- Nhà Xuất khẩu: Công ty ALGODONES DEL BAGES, S.A.U.
- Địa chỉ nhà Xuất khẩu: C/FREDERIE MOMPOU S/N 08295 ST.VICENC DE, CASTELLET BARCELONA, SPAIN.

- Nhà Nhập khẩu: Công Ty Cổ Phần Sản Xuất Và Xuất nhập khẩu Đức Nam
- Địa chỉ nhà Nhập khẩu: Số 68 đường Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam.
- Cảng bốc hàng: Valencia
- Cảng dỡ hàng: SSIT – Bà Rịa Vũng Tàu
- Cảng đích: Cát Lái – Hồ Chí Minh
- Tên hàng hóa: Bông không viền thắm hút bằng vật liệu không dệt, không thấm tầm hương liệu, dùng làm sạch da, hiệu Tippy, hàng mới 100%
- Số lượng: 3.235 kiện
- Tổng trọng lượng cả bao bì: 3.671,00 kg
- Điều kiện giao hàng Incoterm: FOB
- Tổng giá trị: 23.658,24 EUR
- Ngày hàng đến (ETD): 15/03/2021

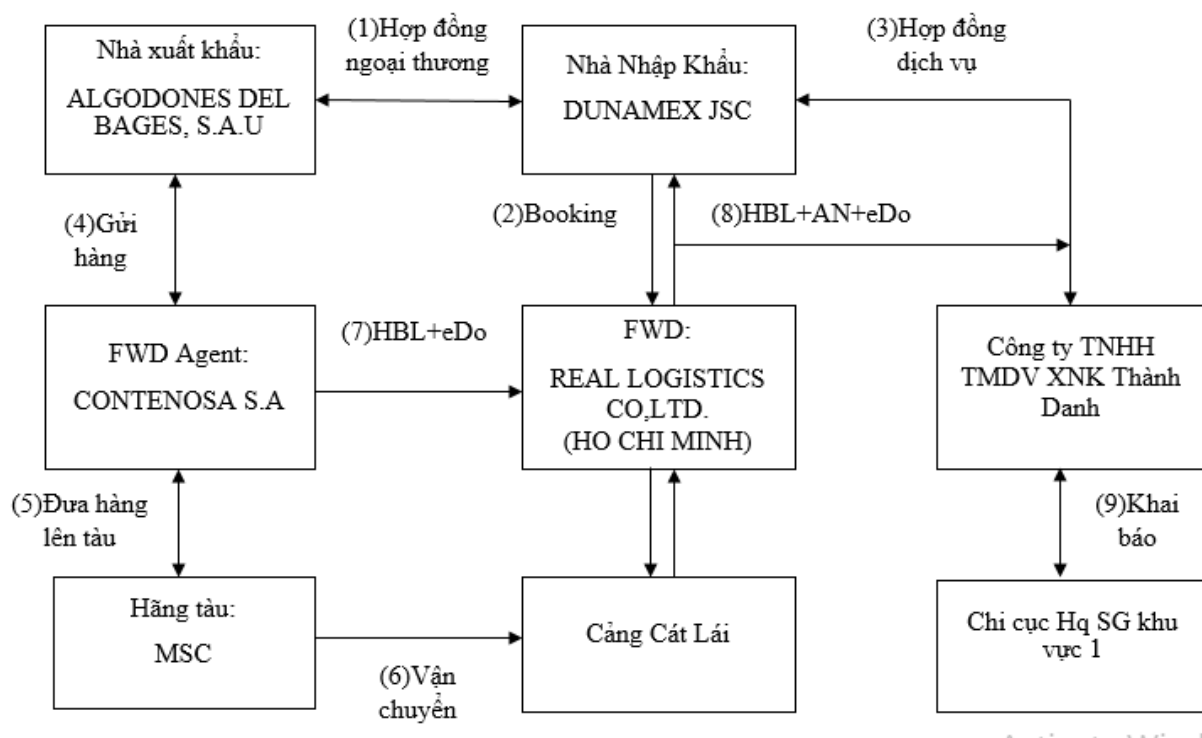
***\*\*Sơ đồ mối liên hệ giữa các bên liên quan***

Vì công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh giúp công ty TNHH Apex Exim khai báo và thông quan lô hàng nhập khẩu từ công ty Akbar International, do đó em xin trình bày sơ lược các công việc các bên phải thực hiện để nhập khẩu sản phẩm.

Trong bộ chứng từ này, lô hàng là mặt hàng “Bông không viền thắm hút bằng vật liệu không dệt, không thấm tầm hương liệu, dùng làm sạch da, hiệu Tippy, hàng mới 100%”, xuất xứ từ Tây Ban Nha. Căn cứ hóa đơn thương mại số 21200224 ngày 20 tháng 01 năm 2021 ký kết giữa bên xuất khẩu là Công ty Algodones Del Bages và bên nhập khẩu là Công ty Cổ phần Sản Xuất Và Xuất nhập khẩu Đức Nam (tên gọi khác là Dunamex JSC). Hai bên ký kết theo điều kiện giao hàng: FOB cảng Cát Lái (Hồ

Chí Minh). Theo chỉ định của khách hàng hàng hóa được vận chuyển từ Valencia đến cảng thành phố Hồ Chí Minh.

**Sơ đồ 3.3: Môi liên hệ giữa các bên liên quan tới lô hàng Nhập khẩu FCL**



Bước 1: Công Ty Cổ Phần Sản Xuất Và Xuất nhập khẩu Đức Nam (tên gọi khác là Dunamex JSC) thực hiện đàm phán, thỏa thuận và đi đến ký kết hợp đồng Nhập khẩu lô hàng “Bông không viền thấm hút bằng vật liệu không dệt, không thấm tẩm hương liệu, dùng làm sạch da, hiệu Tippy, hàng mới 100%” theo điều kiện FOB, giá hợp đồng là 23.658,24 EUR cảng đích là Cát Lái – thành phố Hồ Chí Minh.

Bước 2: Công ty Dunamex JSC tiến hành đăng ký Booking với công ty TNHH Tiếp vận Thực (tên quốc tế là Real Logistics Co.,Ltd) để chuẩn bị cho việc thuê tàu, mượn container để nhận hàng về kho.

Bước 3: Công ty Dunamex JSC ký hợp đồng dịch vụ “Khai thuê hải quan” với công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh, uỷ thác cho công ty Thành Danh thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan và thông quan theo sự xác nhận của Hải quan.

Bước 4: Nhà Xuất khẩu – công ty ALGODONES DEL BAGES, S.A.U tiến hành đóng gói gửi hàng cho đại lý giao nhận là công ty Contenosa S.A.

Bước 5: Công ty Contenosa S.A. giao hàng lên tàu MSC Febe đã được book trước đó.

Bước 6: Tàu sẽ vận chuyển hàng cập cảng quốc tế SP-SSA (SSIT) thuộc khu vực Cái Mép- Thị Vải ở Vũng Tàu trước rồi đến cảng đích Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh, dự kiến ngày đến là 15/03/2021, đồng thời hãng tàu sẽ phát hành Master bill of lading (Vận đơn chủ) cho Contenosa S.A.

Bước 7: Công ty Contenosa S.A., với tư cách là forwarder agent ở nước xuất khẩu, sẽ phát hành House Bill of lading (Vận đơn nhà) cho công ty Real Logistics (văn phòng chính ở thành phố Hồ Chí Minh).

Bước 8: Công ty Real Logistics phát hành Arrival Notice (Thông báo hàng đến) và đính kèm HBL vào hồ sơ gửi nhà nhập khẩu (Dunamex JSC) từ đây chuyển tiếp cho công ty Thành Danh tiến hành nghiệp vụ khai báo hải quan. Ngày 18/03/2021, bên công ty Thành Danh tiến hành gửi mail thay mặt Dunamex JSC xin eDo để khai báo Eport và thanh lý tờ khai nhập khẩu.

Bước 9: Công ty Thành Danh sau khi nhận được bộ chứng từ từ Dunamex JSC và các giấy tờ cần thiết (HBL, AN, eDo, số Rex) tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu vào ngày 18/03/2021, nhận kết quả phân luồng và thực hiện các thủ tục có liên quan với hải quan để Dunamex JSC có thể nhận hàng về.

\*Nhận xét: Đây là một sơ đồ quy trình gồm nhiều bên hoạt động chặt chẽ, liên kết với nhau để hoàn tất việc thực hiện hợp đồng nhập khẩu ban đầu của hai bên. Các bên dù là nhà XK, NK, FWD đều phải hiểu rõ nhiệm vụ, nắm vững nghiệp vụ để hoàn tất nghĩa vụ mỗi bên.

### **3.2.2. Bước 1: Nhận và kiểm tra bộ chứng từ**

Công ty Dunamex JSC gửi bộ hồ sơ bao gồm giấy giới thiệu, hợp đồng, hóa đơn thương mại, phiếu đóng gói đến phòng chứng từ công ty Thành Danh qua mail. Nhân

viên chứng từ thực hiện check mail, xác nhận đã nhận hồ sơ với Dunamex JSC. Tiếp đó, nhân viên chứng từ thực hiện in các tài liệu ra giấy để tiện cho việc kiểm tra, ghi chú các thông tin quan trọng.

### **\*\*Kiểm tra hợp đồng, giấy giới thiệu**

Vì Dunamex JSC là đối tác lâu năm với công ty Thành Danh nên phía công ty Thành Danh đã tinh gọn bớt khâu kiểm tra hợp đồng, giấy giới thiệu. Hợp đồng và giấy giới thiệu sẽ chịu sự kiểm soát lưu trữ của Giám đốc. Nhưng việc kiểm tra hợp đồng có thể sơ lược như sau:

- Ngày tháng, địa điểm ký kết hợp đồng.
- Hiệu lực của hợp đồng
- Nội dung các điều khoản hợp đồng: tên hàng hóa đã cụ thể, rõ ràng hay chưa? Chất lượng sản phẩm được quy định như thế nào? Hàng hóa được đóng gói như thế nào? Các giấy tờ, giấy phép kiểm dịch khi yêu cầu? Giao hàng khi nào, điều kiện Incoterm nào, cảng bốc hàng, cảng dỡ hàng, địa điểm đích ở đâu? Phương thức thanh toán nào?...vv

### **\*\*Kiểm tra hóa đơn thương mại**

Hóa đơn thương mại (Commercial Invoice) đóng vai trò là chứng từ thương mại được sử dụng cho việc thanh toán giữa hai bên xuất và nhập khẩu, yêu cầu người nhập khẩu chi trả đúng đủ số tiền đã ghi cho người xuất khẩu, là căn cứ để bên bán đòi tiền và bên mua trả tiền. Không chỉ như thế nó còn là làm cơ sở để đối chiếu thông tin với các loại chứng từ khác trong quá trình các bên thực hiện hợp đồng cũng như thực hiện các thủ tục xuất nhập khẩu liên quan, cơ sở để tính toán thuế xuất nhập khẩu, rất cần thiết cho việc nhập số tiền hóa đơn vào phần mềm hải quan.

Chính vì thế, việc kiểm tra Invoice phải là việc tiên quyết, việc phải làm đầu tiên, tiến hành kiểm tra tuân tự các nội dung cụ thể là:

- Ngày phát hành Invoice: 20/01/2021
- Số Invoice: 21200224

- Tên người xuất khẩu, người nhập khẩu, người bán, người mua, người nhận hàng. Nếu là lô hàng hai bên thì người bán chính là người xuất khẩu, người mua là người nhập khẩu, nhận hàng. Trường hợp lô hàng ba bên trở lên thì phải ghi rõ ràng, cụ thể ai mua, ai bán, ai nhận hàng. Trong lô hàng Dunamex JSC thì Invoice tuy không chú thích rõ nghĩa vụ của hai bên nhưng ngầm hiểu là của người xuất khẩu/người bán gửi cho người mua. Tuy nhiên đây cũng có thể là rủi ro gây ra sự nhầm lẫn nghĩa vụ hai bên nếu nhân viên chứng từ là người mới, không có nhiều kinh nghiệm. Sau khi xác nhận được vị thế hai bên, nhân viên phòng chứng từ tiếp tục kiểm tra các nội dung quan trọng khác.

- Mô tả hàng hóa trong Invoice hỗ trợ cho nghiệp vụ khai báo tên hàng nhanh hơn, vậy nên tên hàng càng chi tiết cụ thể rõ ràng càng tiện cho khâu khai tên hàng nhanh chóng, tiết kiệm thời gian. Invoice của Algodones del bages gửi cho Dunamex JSC có đính mô tả sản phẩm là “Bông hiệu Tippy loại 80 miếng và loại 120 miếng” khá chung chung. Điều này có thể gây bất lợi cho nhân viên khai báo danh sách hàng.

- Số lượng thùng lần lượt của loại 80 miếng là 1.980, loại 120 miếng là 1.255 thùng. Tổng số lượng là 3.235 thùng.

- Số cont: MSMU7788143, số seal: FX14387465. Thông tin này cũng sẽ được nhân viên chứng từ khai báo ở thông tin container, cần được note lại.

- Đồng tiền thanh toán là EURO. Đơn giá tính theo điều kiện FOB, tổng giá cho Bông hiệu Tippy loại 80 miếng là 12.212,64 EUR, loại 120 miếng là 11.445,60 EUR. Tổng giá trị hàng là 23.658,24 EUR.

- Phương thức thanh toán: TT 60 ngày kể ngày phát hành BL.

- Cảng đến là ở thành phố Hồ Chí Minh, ghi chú khá mơ hồ, không chỉ cụ thể ở cảng nào nên người khai báo sẽ phải tìm hiểu thêm thông tin ở các chứng từ khác.

- Đặc biệt trong Invoice này có ghi chú nội dung về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa: Tây Ban Nha cùng với số REX: ESREX4188.

Định nghĩa mã số REX được quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư 38/2018/TT-BCT quy định về thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ do Bộ trưởng Bộ Công

thương ban hành, theo đó: Mã số REX là mã số chứng nhận thương nhân đăng ký để thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo GSP.

Sau thời hạn ngày 30/6/2020, cơ quan Hải quan EU, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ không chấp nhận C/O mẫu A để cho hưởng ưu đãi thuế quan theo GSP. Ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP) là cơ chế ưu đãi đơn phương dành cho các nước đang phát triển và chậm phát triển trong quan hệ thương mại với các nền kinh tế lớn. Trong những năm qua, Liên minh châu Âu (EU) đã dành cơ chế này cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam trong đó thủy sản.

Ngoài ra, cơ chế REX có chức năng hồi tố - nghĩa là khi đăng kí thành công mã số REX, nhà nhập khẩu có thể dùng chứng từ thể hiện mã số REX trên đó để yêu cầu Hải quan nước nhập khẩu hoàn thuế cho lô hàng của mình. Thời gian để hồi tố là trong vòng 2 năm kể từ ngày tàu cập cảng nước nhập khẩu đến ngày yêu cầu hồi tố.

Tóm lại, số REX là mã chứng nhận xuất từ các nước châu Âu do người xuất khẩu cấp giúp cho người nhập khẩu giảm được thuế nhập khẩu. Mã số REX được khoanh tròn, ghi chú lại để dùng cho khai báo hải quan và tính tiền thuế phải nộp.

### **\*\*Kiểm tra phiếu đóng gói:**

Packing list (bảng kê/ phiếu chi tiết hàng hóa) là một thành phần trong bộ chứng từ xuất nhập khẩu hàng hóa. Nó mô tả chi tiết nội dung lô hàng và thông thường không bao gồm giá trị lô hàng.

Packing list cho chúng ta biết được trọng lượng tịnh, trọng lượng bao gồm cả bao bì, phương thức đóng gói của hàng hóa, loại hàng hóa, số lượng, quy cách đóng gói. Từ đó chúng ta tính toán được một số phần sau:

- Sắp xếp kho chứa hàng.
- Bố trí được phương tiện vận tải.
- Bốc dỡ hàng dùng thiết bị chuyên dụng như máy móc hay thuê công nhân.
- Mặt hàng có bị kiểm hóa hay không....

Ở phần mã số HS code thì người xuất khẩu đã ghi chú rõ ràng mã HS của hai loại sản phẩm đó là 56012110 giúp cho nhân viên chứng từ khai báo mã HS với chi cục hải quan nhanh hơn, tiết kiệm thời gian tra cứu mã HS của hàng hóa.

Ngay sau khi đóng hàng xong, Người bán sẽ gửi ngay cho người mua packing list để người mua kiểm tra hàng hóa trước khi nhận hàng. Ý nghĩa của việc kiểm tra Packing list là kiểm tra quy cách đóng gói, số lượng, khối lượng (Gross weight + Net weight) nhằm so sánh đối chiếu với Invoice các nội dung đã giống nhau hết chưa, đã khớp hết chưa. Nếu có sự dị biệt hay khác biệt thì nhân viên chứng từ phải ngay lập tức báo lại với nhà nhập khẩu Dunamex JSC để kịp thời sửa chữa, tránh cho việc tới bước khai báo lên hải quan mới phát hiện sẽ phát sinh thêm chi phí sửa lỗi, lãng phí thêm thời gian.

Bảng 3.1: So sánh nội dung Invoice với Packing List

Nội dung so sánh	Invoice	Packing List
Ngày phát hành	20/01/2021	Giống
Tên, địa chỉ nhà xuất khẩu	Algodones del bages S.A.U	Giống
Tên, địa chỉ nhà nhập khẩu	Dunamex JSC	Giống
Số REX	ESREX4188	Giống
Số cont, số seal	1 cont 40'HC  Số cont: MSMU7788143, số seal: FX14387465	Giống
Tên hàng	Bông hiệu Tippy loại 80 miếng và loại 120 miếng	Giống
Mã HS	56012110	Giống



Trị giá lô hàng theo giá FOB	23.658,24 EUR	Giống
------------------------------	---------------	-------

Kết quả sau khi so sánh cho thấy rằng hai chứng từ đều có sự đồng nhất, nội dung liên kết chặt chẽ với nhau. Từ đây ta tiến hành bước tiếp theo của nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập.

### **Đánh giá:**

**Hoàn thiện:** Công ty đã nhận thức rõ tầm quan trọng của các chứng từ nên bước này được đưa lên hàng đầu, là việc làm đầu tiên và trong đó công việc thực hiện kiểm tra này đã thể hiện hoàn thiện các cách thức, nội dung, thứ tự kiểm tra chứng từ để tránh bị sai sót, nhầm lẫn. Nhân viên tiến hành kiểm tra cẩn thận, tỉ mỉ từng chứng từ tránh nguy cơ rủi ro xảy ra.

**Chưa hoàn thiện:** Công ty bị động khi tiếp nhận các chứng từ này từ khách hàng cung cấp. Việc thiếu hay sai sót, nội dung không đồng nhất giữa các chứng từ đều rơi vào lỗi của nhà xuất khẩu nên khi kiểm tra phát hiện lỗi sai thì nhân viên công ty Thành Danh phải báo lại ngay với khách hàng để điều chỉnh lại cho phù hợp trước khi lên tờ khai. Thêm vào đó, nhân viên Thành Danh in ra giấy bộ chứng từ để kiểm tra là phương thức kiểm tra tốt để kiểm dò căn kẽ thông tin, nội dung của từng chứng từ, tuy nhiên không nên in quá nhiều sẽ làm lãng phí giấy và mực in văn phòng, từ đó gia tăng chi phí quản lý của doanh nghiệp.

**Nguyên nhân:** Phía nhà xuất khẩu gửi thiếu hoặc chứng từ bị sai lệch về nội dung, chứng từ giả,... Còn về phía công ty thì các máy in bị hư lỗi mực in chứng từ bị nhòe, không rõ hay mất chữ khiến nhân viên chứng từ phải in lại nhiều lần.

### **3.2.3. Bước 2: Nhận HBL, thông báo hàng đến và gửi mail xin eDo**

Sau khi hàng được sắp lên tàu, phía nhà nhập khẩu hoàn tất các thủ tục tiến hành liên hệ Forwarder phát hành Vận đơn nhà hay còn gọi là Vận đơn phụ (House Bill of

lading), ký phát vận hành vào ngày tàu đi 29/01/2021. Forwarder ở nước xuất khẩu chuyển mail đính kèm HBL cho công ty Real Logistics với tư cách là Forwarder agent. Tiếp theo thì công ty Real tiến hành chuyển tiếp mail cho nhà nhập khẩu và gửi luôn cho phía công ty Thành Danh để nhân viên Thành Danh chuẩn bị tập hợp hồ sơ để lên tờ khai.

**\*\*Kiểm tra HBL:**

- Vận đơn gốc, số HBL: EMMFB2100287/6363
- Người gửi hàng: Algodones del bages S.A.U.
- Người nhận hàng: Dunamex JSC
- Tàu: MSC FEBE
- Cảng bốc: Valencia, Cảng dỡ: tp. Hồ Chí Minh
- 1cont 40'HC, Số cont: MSMU7788143, số seal: FX14387465
- Điều kiện Incoterm: FOB
- Tên hàng giống InV, P/L
- Số lượng và khối lượng giống InV,P/L

Nhân viên chứng từ bắt buộc phải ghi chú lại và ghi chú đúng số vận đơn phụ. Nó rất quan trọng trong tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hàng nhập. Số vận đơn ở nghiệp vụ khai báo hàng xuất không quá quan trọng có thể khai sau, dùng số định danh trước vì hàng hóa được khai trước khi lên tàu, còn ở hàng nhập tàu đã khởi hành để đi đến địa điểm đích nên bắt buộc phải có số vận đơn.

Ngày 15/03/2021, phòng chứng từ của công ty Thành Danh nhận được thêm Thông báo hàng đến (AN) và HBL . Nhân viên tiếp tục bổ sung vào hồ sơ chuẩn bị cho khai báo hải quan. Việc đầu tiên là công việc kiểm tra, đòi hỏi sự cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác cao và thao tác phải nhanh.

**\*\*Kiểm tra Thông báo hàng đến:**

ARRIVAL NOTICE – Giấy báo hàng đến là giấy thông báo chi tiết của Hãng tàu, Đại lý hãng tàu hay một công ty Logistics thông báo về lịch trình (Lô hàng khởi hành

từ cảng nào? Đến cảng nào?), thời gian (ngày lô hàng xuất phát, ngày lô hàng đến), số lượng, chủng loại (hàng cont hay hàng lẻ, số lượng bao nhiêu?), trọng lượng (trọng lượng hàng, số khối\_CBM) tên tàu, chuyến,... Đây đều là những thông tin quan trọng cần thiết để nhân viên khai báo hàng nhập khẩu từ đây tạo tiền đề cho việc thông quan hàng hóa.

Nhân viên chứng từ kiểm tra, so sánh với các chứng từ cũ đã có (Invoice, Packing list, HBL)

Bảng 3.2: So sánh nội dung AN với InV+PL+HBL

Nội dung so sánh	AN	InV+PL+HBL
Người gửi, người nhận	Giống	Giống
Tàu (Vessel)	MSC NERISSA	Giống
Chuyến (Voy)	HU109R	Khác với HBL
Cảng bốc	Valencia	Giống
Cảng dỡ	SSIT, Bà Rịa - Vũng Tàu	Giống
Cảng đích	Cát Lái, Tp. Hồ Chí Minh	Giống
Số cont, số seal	1 cont 40'HC Số cont: MSMU7788143, số seal: FX14387465	Giống
Vận đơn phụ	EMMFB2100287/6363	Giống
Vận đơn chính	MEDUV2883712	Giống

Số lượng	3.235 kiện	Giống
Khối lượng	3.671 kg	Giống
ETA	15/03/2021	Ghi chú

Trên chuyến vận chuyển lô hàng đã được đổi sang tàu khác dẫn đến sự khác biệt so với vận đơn phụ nhưng nhân viên chứng từ sẽ chỉ sử dụng tên của tàu khởi hành, thống nhất với vận đơn.

Sau khi nhận được HBL với AN, nhân viên công ty Thành Danh sẽ chuẩn bị tập hợp các thông tin, chứng từ để tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập. Đồng thời nhân viên sẽ gửi mail để xin eDo vì số lượng hàng đóng đủ 1 container dài 40 feet phục vụ cho bước thanh lý tờ khai nhập khẩu.

#### **Đánh giá:**

**Hoàn thiện:** Cũng tương tự như bước “Nhận và kiểm tra bộ chứng từ” thì ở bước này nhân viên chứng từ và giao nhận cũng đã linh hoạt, liên kết chặt chẽ với nhau để chủ động nhận HBL, AN và gửi mail xin eDo nhằm đẩy nhanh tiến độ làm thủ tục hải quan cho lô hàng nhập khẩu này.

**Chưa hoàn thiện:** Vì đây là một lô hàng có sự tham gia của nhiều bên, mỗi bên đảm nhiệm một công việc khác nhau và chứng từ phát hành cũng khác nhau. Công ty Thành Danh không có trực tiếp soạn thảo HBL, AN và eDo đều nhận từ bên công ty REAL Logistics nên khi có sai sót, gửi thiếu hay chứng từ không có hiệu lực thì công ty Thành Danh phải tốn thêm chi phí và cả thời gian, công sức để sửa chữa, nếu không có thể làm chậm quá trình làm thủ tục hải quan và được thông quan của hàng hóa.

**Nguyên nhân:** Công ty phát hành AN, eDo đã có sự sai sót hay gửi thiếu hay gửi chứng từ chưa hợp lệ về hình thức.

### **3.2.4. Bước 3: Khai hải quan điện tử, truyền tờ khai và đóng thuế**

Đây là bước cốt lõi, linh hồn của cả tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu. Hiện nay hầu hết các doanh nghiệp đều thực hiện khai báo điện tử trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin. Phần mềm được sử dụng phổ biến mật độ cao là ECUS5-VNACCS do công ty Thái Sơn phát hành từ năm 2013, đến nay đã được 8 năm và ngày càng hoàn thiện và phủ sóng rộng rãi. Nên việc nắm rõ cách thực hiện nghiệp vụ khai báo điện tử là việc cần thiết, quan trọng, là một trong những yêu cầu tuyển dụng đối với sinh viên ra trường.

Đối với lô hàng của công ty Dunamex JSC, nhân viên bắt đầu với việc mở phần mềm VNACCS. Vì công ty thay mặt cho Dunamex JSC nên công ty buộc phải khai hải quan điện tử trên máy của công ty Dunamex JSC nên sẽ sử dụng kèm theo phần mềm UltraView – giúp hỗ trợ điều khiển máy tính của nhân viên Dunamex tại chính máy của nhân viên Thành Danh. Ứng dụng công nghệ thông tin ở chỗ này đòi hỏi mạng Internet phải đủ mạnh, kết nối nhanh để tiến hành nghiệp vụ nhanh chóng, tiết kiệm thời gian.

Bên cạnh công nghệ thì vấn đề quan trọng nhất vẫn là khâu điền nội dung tờ khai để khai báo với hải quan. Trước hết là vào giao diện chung để khai thông tin người khai, vì khai trên máy khách hàng nên phần nhập liệu thông tin công ty có thể lược bớt, tránh gây lãng phí thời gian. Nhân viên chứng từ thực hiện nhập đầy đủ các nội dung đã tổng hợp từ các chứng từ mà nhà nhập khẩu cung cấp.

Trong phần Thông tin chung của tờ khai, nhân viên khai báo cần điền đầy đủ và chính xác các nội dung.

#### **\*\*Mã loại hình:**

Đối với bất kỳ tờ khai nào đều cần phải nêu rõ mã loại hình. Đây là mục bắt buộc phải vì nó ảnh hưởng tới nội dung tờ khai. Bảng mã loại hình xuất khẩu, nhập khẩu được Tổng cục Hải quan ban hành tại Quyết định 1357/QĐ-TCHQ, có hiệu lực từ ngày 1/6/2021, bao gồm: 16 mã loại hình xuất khẩu và 24 mã loại hình nhập khẩu. Để có thể chọn đúng mã loại hình cần xác định được loại hình kinh doanh công ty áp dụng đối với lô hàng. Có rất nhiều loại hình kinh doanh xuất nhập khẩu tương ứng với từng mã loại

hình. Trong lô hàng của Dunamex JSC thì nhà nhập khẩu mua hàng với mục tiêu nhập về để kinh doanh hoặc tiêu dùng nên nhân viên chứng từ xác định mã A11.

Lưu ý rằng lựa chọn mã loại hình đúng là quan trọng vì nếu khai sai mà tờ khai đã thông quan, hải quan phát hiện thì nhẹ công ty phải hủy tờ khai, chịu thêm chi phí phạt nhưng nặng thì công ty sẽ bị hải quan đê ý, nghi ngờ gian lận thuế, các hàng hóa kiểm tra sẽ bị kiểm tra gắt gao. Nếu sai mã loại hình thì không được sửa đổi bổ sung theo luật Hải quan quy định, vì thế phải tốn thêm thời gian làm lại nếu trễ có thể khiến người nhập khẩu bị “rót tàu” (đây là từ chỉ việc thông quan hàng hóa thất bại dẫn tới hàng bị trễ tàu hoặc hàng bị lưu tại bãi container tiếp dẫn tới chi phí phát sinh thêm rất nhiều và rất cao).

**\*\*Đăng ký chi cục hải quan thông quan:**

Đối với tờ khai nhập khẩu thì phải đăng ký tại nơi hàng về được sắp vào bãi container còn hàng xuất thì ngược lại là nơi hàng thông quan đi. Theo AN cảng đích là Cát Lái nên nhân viên sẽ khai cho Chi cục Hải quan cửa khẩu Sài Gòn khu vực 1 thuộc cảng Cát Lái. Chọn mã bộ phận xử lý tờ khai là “01” vì là đội nhập khẩu.

**\*\*Mã hiệu phương thức vận chuyển:** 2 vì lô hàng này đi đường biển và là hàng FCL.

**\*\*Phân loại cá nhân/tổ chức:** đây là công ty Algodones del bages gửi cho công ty Dunamex JSC nên nhân viên chọn “4” là tổ chức gửi tổ chức.

**\*\*Thông tin nhà nhập khẩu, nhà xuất khẩu:**

Vì trên hồ sơ đã có đầy đủ thông tin nên nhân viên dễ dàng điền nhưng trong trường hợp đa bên, người mua khác người nhập thì thông tin nhà nhập khẩu trên tờ khai phải là người thanh toán Invoice.

**\*\*Vận đơn và số định danh:**

Đối với khai báo hàng xuất vì hàng chưa đi nên chưa có vận đơn nên đăng ký số định danh nhưng đối với hàng nhập không chỉ cần số định danh mà vận đơn là rất cần thiết, phải điền chính xác số vận đơn phụ và vận đơn chính trường hợp có hai vận đơn

nếu có một vận đơn thì chỉ điền như bình thường và cần phải dùng chữ ký số của công ty Dunamex JSC mới có thể ghi lại được. Rủi ro ở đây là phía nhân viên Dunamex JSC không có lưu giữ chữ ký số hoặc làm mất thì phía Dunamex JSC phải báo sớm để tránh lãng phí thời gian hai bên.

**\*\*Thông tin chung về tổng số lượng, khối lượng hàng hóa:**

Dựa trên Invoice và PL nhân viên thực hiện điền nội dung này rất nhanh nhưng lưu ý điền ở đây là tổng số kiện/số thùng carton/số pallet...và khối lượng cũng phải tổng bao gồm cả bao bì, đóng gói.

**\*\*Mã địa điểm lưu kho chờ thông quan dự kiến:**

Tùy theo lô hàng sẽ được chuyển về cảng nào trên giấy báo hàng đến sẽ có mã tương ứng do cục Hải quan quy định luôn.

**\*\*Địa điểm nhận hàng cuối cùng:** cũng chính là cảng đích hoặc nơi giao hàng cuối cùng.

**\*\*Địa điểm dỡ hàng:** là nơi hàng hóa được dỡ. Theo AN thì ta hiểu đó là Cát Lái.

**\*\*Địa điểm xếp hàng:** theo HBL chính là ở Valencia.

**\*\*Số tàu:** MSC FEBE, như đã nói ở bước trên thì khác biệt về tên tàu giữa AN và HBL thì nhân viên sẽ khai theo HBL.

**\*\*Ngày hàng đến:** 15/03/2021 và ngày tiến hành khai báo là ngày 18/03/2021, vẫn nằm trong thời hạn giới hạn hiệu lực của D/O (Lệnh giao hàng).

**\*\*Thông tin hóa đơn:** vì đa phần các công ty xuất nhập khẩu, logistics đều dùng hóa đơn thương mại và theo hồ sơ Dunamex JSC gửi Thành Danh thì là dùng hóa đơn thương mại chọn mã phân loại hóa đơn là “A”. Trường hợp đặc biệt khi có hai Invoice trở lên hoặc có VAT thì chọn “B” và phải lập bảng kê hóa đơn theo mẫu 02/BKHD/GSQL, nhân viên lập, tự đặt số & ngày của bảng kê điền vào Invoice. Ngày phát hành: 20/01/2021, phương thức thanh toán là TT (chuyển tiền sau) nên nhập “KC” chứ không phải là “TTR” vì theo hải quan quy định “KC” là phương thức thanh toán khác gồm TT.

**\*\*Tổng trị giá hóa đơn:** chính là tổng giá trị hàng trên Invoice. Các con số phải thật chính xác vì nó phải được trình bày, báo cáo trước cơ quan hải quan và ảnh hưởng tới trị giá tính thuế phía sau và theo điều kiện Incoterm gì. Ở lô hàng này thì là 23.658,24 EUR giá theo FOB.

**\*\*Tổng trị giá tính thuế:**

Trái ngược với hàng xuất khẩu thì tổng trị giá tính thuế = tổng giá trị hàng hóa tính theo điều kiện FOB thì hàng hóa nhập khẩu, tổng trị giá tính thuế = tổng giá trị hàng hóa tính theo điều kiện CIF. Vì công ty Dunamex JSC đã chọn nhập khẩu theo FOB nên trị giá tính thuế sẽ được quy đổi ra tiền Việt và số tiền sẽ chênh lệch với Tổng trị giá hóa đơn. Theo đó con số “684.803.168,3712 đồng” là sau khi nhân viên chứng từ tổng hợp tiền cước và bảo hiểm thêm vào.

**\*\*Mã phân loại trị giá:** Đây là cuộc trao đổi mua bán hàng hóa bình thường, cả hai công ty đều không phải là công ty mẹ con, có liên kết với nhau nên chọn “6”.

**\*\*Phí vận chuyển:** “A” đại diện cho phí vận chuyển chung cho tất cả hàng hóa trên chứng từ và vì là nhập theo FOB nên trong giá không bao gồm tiền cước vận chuyển, nhân viên chứng từ phải khai rõ ra. Nhận thông tin từ Dunamex JSC, nhân viên khai báo tiền cước vận chuyển là 2100 USD.

**\*\*Phí bảo hiểm:** Như đã đề cập ban đầu, nhà nhập khẩu chọn giá FOB để nhập nên Trị giá tính thuế bị đôn lên theo CIF và ở mục này phải báo lại rằng phía Dunamex JSC không mua bảo hiểm cho lô hàng này.

**\*\*Chi tiết khai trị giá:** Nhân viên chứng từ cần phải ghi chú rõ ra về phương thức thanh toán vì KC đại diện là phương thức khác, đồng thời, báo lại chi phí vận chuyển cụ thể của lô hàng là 2100 USD để tránh sự chênh lệch về tiền.

**\*\*Người nộp thuế:** “1” nghĩa là người nhập khẩu

**\*\*Mã xác định thời hạn nộp thuế:** “D” là trường hợp phổ biến hay dùng, nộp thuế ngay cho cơ quan hải quan.

**\*\*Số tiền thuế phải nộp:** là bằng Tổng trị giá tính thuế x tỷ lệ thuế suất VAT (10%), từ đây ta có số tiền thuế phải nộp là 68.480.317 đồng.



**\*\*Thông tin đính kèm (chỉ dùng cho hàng FCL, hàng cont):** nhân viên chứng từ khai HYS. Vào “Nghịệp vụ khác” trên thanh hệ thống của ECUSS5, chọn “Nghịệp vụ HYS” rồi đăng ký file đính kèm HYS, tiếp tục chọn “Khai báo” nhận được số đính kèm cùng phân loại đính kèm ETC và số đính kèm. Yêu cầu để khai được được thông tin HYS này cần phải có chữ ký số của công ty. Nghịệp vụ HYS giúp người khai hải quan có thể đính kèm chứng nhận xuất xứ REX từ các nước châu Âu nên chọn ô “ETC – Loại khác”. Sau khi hoàn tất đính kèm nhân viên nhận được số đính kèm khai báo điện tử là ETC – 721502206850. Từ đó xuống phần ghi chú, nhân viên khai báo ghi cụ thể là Mã REX: ESREX4188 nhằm giúp doanh nghiệp được hưởng thuế ưu đãi.

**\*\*Thông tin container, seal:** Nhân viên nhập theo thông tin ở AN là số cont: MSMU7788143, số seal: FX14387465.

**\*\*Danh sách hàng:**

Mô tả hàng hóa: nhân viên phải khai càng chi tiết tên sản phẩm càng tốt cụ thể là nó được cấu tạo từ gì, chất liệu gì, hình dáng như thế nào, màu sắc, hương vị, chức năng, tác dụng của nó là gì. Ví dụ như trong lô hàng này khai tên hàng là “Bông không viền thấm hút bằng vật liệu không dệt, không thấm tẩm hương liệu, dùng làm sạch da, 100% cotton, đóng từng thùng carton,(80 miếng/gói, 24 gói/carton), hiệu Tippys, hàng mới 100%.”. Do hai sản phẩm đều cùng chức năng cấu tạo khác nhau ở đóng gói nên sẽ được bổ sung thêm ở mỗi loại hàng là “80 miếng/gói” và loại “120 miếng/gói”.

Mã HS code từng loại sản phẩm: 2 loại sản phẩm đều giống nhau từ chất liệu, hình dáng tới công dụng khác nhau ở khâu đóng gói nên dùng chung một mã HS “56012100” khác với mã HS được báo trên Packing list “56012110”. Lý giải sự khác biệt này là vì khi nhân viên tra cứu mã biểu thuế thì mã “56012110” này không có trên biểu thuế xuất nhập khẩu , điều này chứng tỏ mã HS này đã bị sai, nhân viên chứng từ phải tiến hành tìm kiếm mã HS khác đúng với mô tả hàng hóa và báo lại Dunamex JSC về sự cố này. Cần phải cẩn trọng đối với xác định mã HS của từng loại sản phẩm vì sẽ ảnh hưởng tới trị giá tính thuế, số tiền thuế phải nộp phải khai báo hải quan.

227		quá 5 mm (xơ vụn), bụi xơ và kết xơ (neps).																
228	1	Mền xơ từ vật liệu dệt và các sản phẩm của nó:																
229	2	56012100 -- Từ bông	kg/m	7.5	5	8	5	0	0	0	0	0	0	5	0	0	0	0
230	2	560122 -- Từ xơ nhân tạo:																
231	3	56012210 --- Đầu lọc thuốc lá (ISEN)	kg/m	7.5	5	8	0	0	5	0	0	0	0	0	0	0	0	0

REFERENCE= Order 7

Container 40HC : MSMU7788143  
SEAL FX14387465

Description of goods	Item N° as per H.S.	No of Pack	Kind of Package	Contents of Package	Gross Weight	Net Weight	Total Cost of each item
Bag of 80 cotton pads TYPYPS	56012110	1.980	Export carton	24	2.155,00	1.977,00	12.212,64
Bag of 120 cotton pads TIPPYS	56012110	1.255	Export carton	24	1.516,00	1.291,49	11.445,60
					KG	KG	EURO
		3.235			3.671,00	3.268,49	23.658,24
TOTAL					KG	KG	EURO

Hình 3.1: Mã HS hàng hóa

Bất kỳ ai thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan phải thuộc nằm lòng và kiến thức phải vững vàng về tra cứu mã HS. HS Code” hay “Hệ thống HS” được định nghĩa là Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa, là hệ thống được tiêu chuẩn hóa quốc tế về tên gọi và mã số để phân loại hơn 98% hàng hóa được buôn bán trên phạm vi toàn thế giới của Tổ chức Hải quan thế giới – WCO.

Nói đơn giản hơn, HS Code là mã phân loại hàng theo Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu. Từ mã này, chúng ta có thể xác định thuế suất xuất khẩu hoặc nhập khẩu, và các chính sách khác liên quan đến hàng hóa (chính sách mặt hàng, quản lý rủi ro...). Nghĩa là, khi xác định được mã, chúng ta sẽ tính được mức thuế phải nộp đối với lô hàng của mình, cùng với những thủ tục có liên quan.

Nếu đã từng làm thủ tục thông quan, thì ai cũng biết nếu áp nhầm mã này thì sẽ kéo theo rất nhiều hệ lụy như: truyền sửa tờ khai, nộp bổ sung hoặc xin hoàn thuế, chạy đi chạy lại để làm thủ tục sửa, thông quan chậm trễ... Vì vậy, tốt nhất là nên cẩn trọng từ đầu trong khâu tra cứu cố gắng tìm kỹ để áp mã đúng. Để có thể kiếm ra đúng thì nhân viên phải nắm vững 5 quy tắc tìm mã HS do cục Hải quan ban hành, tra dồi kiến thức từ các anh chị nhân viên có kinh nghiệm lâu năm hoặc có liên quan tới lĩnh vực mặt hàng đó, tham khảo tra cứu trên Google,... Trong trường hợp lô hàng bông Tippy thì nhân viên chúng tôi đã cẩn thận kiểm tra lại tính hiệu lực của mã HS trên Packing list,

tra cứu ra mã đúng và ngay khi phát hiện lỗi sai đã báo ngay Dunamex JSC để phía họ nắm bắt thay đổi tình hình kịp thời, kịp lúc.

**\*\*Lượng 1 trong tờ khai:** thì chính là số lượng mà người bán đã kê khai trên Commercial Invoice.

**\*\*Lượng 2 của tờ khai:** thì lại rắc rối hơn, nó thể hiện trọng lượng/khối lượng hàng hóa và sử dụng đơn vị mà trên Danh sách biểu thuế Xuất nhập khẩu (cập nhật năm 2021) quy định. Trường hợp có cả Gross weight và Net weight thì nên chọn cái nào để khai đang là vấn đề thắc mắc của nhiều doanh nghiệp. Hiện nay đa phần các doanh nghiệp trong ngành Logistics đều sẽ khai lượng 2 là Net weight, số ít dùng Gross Weight. Trong quy trình này nhân viên chứng từ đã sử dụng Net weight trên Packing list để khai.

**\*\*Đơn giá, trị giá, đồng tiền thanh toán của từng mặt hàng:** được tính theo đơn giá trên Invoice, và từ đây hệ thống sẽ tự động tính toán ra tổng trị giá hóa đơn có bằng tổng trị giá của từng loại hàng trên Invoice hay không, nếu có chênh lệch thì số tiền chênh lệch này phải được báo lại, ghi chú ở phần ghi chú. Còn về trị giá tính thuế của mỗi sản phẩm thì hệ thống máy sẽ tự động tính.

**\*\*Nước xuất xứ:** là SPAIN nên đi kèm có mã nước xuất xứ là ES. Người khai hải quan thực hiện kê khai mã Biểu thuế B25 trên tờ khai nhập khẩu để được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt EVFTA quy định tại Phụ lục II của Nghị định 111/2020.

**\*\*Quản lý tờ khai:** đính kèm các chứng từ có liên quan vào (gồm: Invoice, packing list, HBL, AN, REX) chọn “Khai báo” để ghi.

Sau khi hoàn tất các nội dung kể trên, nhân viên Thành Danh tiến hành ghi lại tờ khai và truyền tờ khai lên chi cục hải quan đã đăng ký. Chiều cùng ngày 18/03/2021, nhân viên vào kiểm tra nhận được kết quả phân luồng tờ khai. Đó là luồng vàng (mã phân loại kiểm tra: 2). Nhân viên chuẩn bị cho bước tiếp theo quy trình luồng vàng đồng thời được nhận thông báo Tổng số tiền thuế chậm nộp “Dành cho VAT hàng hóa đặc biệt” tiến hành đóng thuế cho hải quan.

Kết quả phân luồng tờ khai hải quan ngoài việc dựa theo mã HS, hàng hóa đó có thuộc danh mục hàng cần kiểm hóa căn cứ vào Quyết định số 23/2019/QĐ-TTg. Đối với hàng hóa để biết trước được luồng xanh hay vàng hay đỏ phụ thuộc vào thuật toán

của hệ thống ECUSS, cả bên người khai báo hoặc hải quan cũng không thể tự kiểm soát được. Tuy nhiên một số trường hợp như khai báo sai thông tin trên tờ khai so với hồ sơ, chứng từ; khai báo tên hàng không đầy đủ, rõ ràng, cụ thể, không phù hợp với mã số hàng hóa. Hoặc doanh nghiệp rơi vào các trường hợp sau:

- Nợ thuế, bị cưỡng chế thuế, bị ấn định thuế
- Thường xuyên sửa đổi, bổ sung tờ khai hoặc hủy tờ khai; không làm thủ tục đối với các tờ khai đã khai báo.
- Có hành vi vi phạm về:
  - +Buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.
  - +Trốn thuế, gian lận thuế.
  - +Không chấp hành yêu cầu của cơ quan hải quan trong thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, kiểm tra sau thông quan ví dụ: không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, đúng thời hạn chứng từ, tài liệu, dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu khi cơ quan hải quan yêu cầu; đánh tráo hàng hóa đã kiểm tra hải quan với hàng hóa chưa kiểm tra hải quan; giả niêm phong hải quan; tự ý phá niêm phong hải quan, tự ý tiêu thụ hàng hóa đang chịu sự giám sát hải quan hoặc được giao bảo quản chờ hoàn thành thông quan...
  - +Không hợp tác với cơ quan hải quan để cung cấp đầy đủ thông tin doanh nghiệp dẫn đến thiếu thông tin để đánh giá tuân thủ doanh nghiệp.

### **Đánh giá:**

**Hoàn thiện:** Công ty đã rất cẩn thận khi tổ chức thực hiện khâu “Khai báo hải quan điện tử, truyền tờ khai và đóng thuế VAT” và nội dung của 1 tờ khai được khai theo trình tự rất rõ ràng, chi tiết, tránh bị sót thông tin hay sai thông tin. Nhân viên giàu kinh nghiệm thực hiện khai báo cẩn thận, chính xác.

**Chưa hoàn thiện:** Vì thông tin của tờ khai là yếu tố quyết định để hàng hóa được phân luồng nào để kiểm tra và để đóng thuế cho nhà nước nên đòi hỏi nhân viên chứng từ phải có kinh nghiệm tốt, nắm vững nghiệp vụ và thao tác nhanh. Hiện nay công ty đã tuyển thêm nhân viên mới để hỗ trợ khai báo cho anh chị nhân viên cũ nhưng tốc độ

khai tờ khai của công ty trung bình vẫn là 30 phút/tờ khai hải quan, vẫn còn chậm nên cần bồi dưỡng nghiệp vụ thêm cho nhân viên. Thêm vào đó, khai hải quan điện tử thì phụ thuộc vào phần mềm hệ thống là điều hiển nhiên, cụ thể là phần mềm ECUS5 – VNACCS do công ty Thái Sơn phát triển, khai báo trên hệ thống hay bị lỗi không nhận được kết quả sau khi truyền tờ khai hay một số nội dung không thể khai, báo lỗi của doanh nghiệp, phần mềm cần bảo trì,... khiến khâu “Khai báo hải quan điện tử” trở thành khó khăn, làm chậm tiến trình của tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu của công ty. Không thể kể đến là sự biến động, thay đổi của nghiệp vụ khai báo hải quan dưới sự quy định của pháp luật. Hằng năm thậm chí là hằng tháng hằng ngày các văn bản pháp luật mới được thêm vào bổ sung nhằm hoàn thiện nghiệp vụ khai báo hải quan dưới sự chỉ đạo của Cục hải quan cũng là một khó khăn nữa cho công ty, bắt buộc và đòi hỏi nhân viên khai báo phải liên tục nắm bắt ngay, cập nhật liên tục và kịp thời để áp dụng thực hiện khai báo hải quan để tránh xảy ra sự cố đáng tiếc ngoài ý muốn, ảnh hưởng xấu tới công ty Thành Danh và cả công ty khách hàng, đối tác.

**Nguyên nhân:** Nhân viên mới, thiếu kinh nghiệm, thao tác tin học văn phòng và khai trên ECUS05 vẫn chưa vững. Thái Sơn cập nhật và thay đổi liên tục phần mềm nên các lỗi thường xảy ra. Hải quan đưa ra quá nhiều công văn, thông tư, nghị định nhằm hoàn thiện khâu thủ tục hải quan nhưng dẫn đến sự hoang mang, bối rối khi không biết nên áp dụng cái nào.

#### **3.2.5. Bước 4: Đăng ký tờ khai tại cảng – Kiểm hóa (nếu có)**

Lúc trước, nhân viên giao nhận sẽ thay cho nhân viên chứng từ đem bộ hồ sơ (Invoice, packing list, HBL, AN, DO còn thời hạn, tờ khai hải quan bản mềm) in ra rồi tới cảng Cát Lái đăng ký mã số chờ. Xuất trình các chứng từ thuộc hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan hải quan đến hải quan làm thủ tục. Cơ quan hải quan tiến hành kiểm tra chi tiết hồ sơ:

- + Kiểm tra các chỉ tiêu, các nội dung trên tờ khai hải quan
- + Kiểm tra tính chính xác, sự phù hợp của các chứng từ trong bộ hồ sơ hải quan với các nội dung khai trên tờ khai hải quan

+ Kiểm tra việc khai của người khai hải quan về tên hàng, mã số, số lượng, chất lượng, trọng lượng của hàng hóa

Sau khi kiểm tra chi tiết hồ sơ nếu thấy công chức hải quan phù hợp thì cho thông quan lô hàng, đóng dấu thông quan hàng hóa.

Khi gặp nhân viên hải quan sẽ có một số tình huống có thể xảy ra sau: hồ sơ chuẩn chỉnh, không có gì hỏi thêm thì hải quan sẽ cho thông quan luôn (hải quan luôn kiểm tra gắt gao hàng nhập có thuế). Nếu hải quan cảm thấy hồ sơ vẫn có điểm chưa rõ, chưa hợp lý rồi chất vấn thì nhân viên giao nhận cần phải trình bày, giải thích thêm và hải quan công nhận thì được thông quan. Khi hải quan cho rằng vướng mắc, nội dung chưa rõ mà nhân viên giao nhận không đưa ra giải thích hợp, họ yêu cầu khai bổ sung thì nhân viên giao nhận sẽ liên hệ ngay với nhân viên chứng từ để điều chỉnh, sửa đổi bổ sung. Trường hợp tệ nhất là bẻ luồng từ vàng sang đỏ có thể vì các lý do đã nêu ở trên phần kết quả phân luồng.

Riêng đối với lô hàng trong bài báo cáo thì hồ sơ sau khi được hải quan kiểm tra xác nhận đã đầy đủ, tiền thuế chính xác, rõ ràng thì được thông quan thẳng không phải bị bẻ luồng.

Nếu hàng hóa bị đưa vào luồng đỏ, buộc phải “Kiểm hóa” thì Công ty Thành Danh thực hiện tuân tự các công đoạn sau: Nhận thông báo tỷ lệ kiểm, chuẩn bị dụng cụ và đóng gói lại hàng sau khi kiểm. Sau khi kiểm hóa, doanh nghiệp cần đóng lại đúng quy cách như trước để đảm bảo hàng không bị rơi vỡ trong qua trình vận chuyển.

### **Đánh giá:**

**Hoàn thiện:** Nhân viên giao nhận đã rất nhạy bén, linh hoạt khi đối đáp, giải đáp thắc mắc, nghi ngờ và chất vấn từ phía hải quan một cách thuyết phục để lô hàng không bị bẻ luồng, phải kiểm hóa và tránh được các chi phí, phụ phí phát sinh thêm. Còn đối với trường hợp bị kiểm hóa thì khi bị kiểm hóa, công ty đã chủ động hạ bãi container trước nhằm mục đích để hải quan tới kiểm tra và tìm hiểu thông tin, hoàn thiện bộ hồ sơ cho hải quan kiểm tra, điều này làm thể hiện sự chủ động, nắm bắt tình hình nhanh chóng của công ty.

**Chưa hoàn thiện:** Việc hải quan đồng ý thông quan lô hàng không chỉ cần đến sự hiểu rõ, giải đáp các vấn đề hợp lý của người giao nhận mà còn phụ thuộc vào ý kiến chủ quan của nhân viên hải quan, về vấn đề thông tin hàng hóa, về số tiền thuế nhập khẩu phải nộp cho nhà nước. Hải quan cũng nên có thái độ tích cực, thiện chí nhằm hỗ trợ doanh nghiệp thông quan hàng hóa nhanh chóng, tránh gây mất thời gian đáng tiếc của hai bên theo quy định của pháp luật. Còn đối với kiểm hóa thì thi thoảng nhân viên giao nhận vẫn sơ sót khi chuẩn bị thiếu các dụng cụ cần thiết như kẹp, băng keo, dao cắt giấy,... để kẹp lại hàng sau khi bị kiểm hóa. Đây là điều cần nhắc nhở và lưu ý đối với các nhân viên giao nhận.

### **3.2.6. Bước 5: Thông quan hàng hóa**

Có kết quả phân luồng TK, công ty tiến hành in TK và mã vạch. Mã vạch được lấy từ hệ thống Website của Cục hải quan, nhưng do web hay bị lỗi khi đăng nhập vào nên gây chậm trễ thời gian. Tới lúc thông quan, công ty sẽ trình cho Hải quan giám sát.

#### **Đánh giá:**

**Hoàn thiện:** Công ty đã hoàn thiện bước này rất nhanh chóng và tích hợp công nghệ thông tin (mã vạch) theo sự hướng dẫn của Cục hải quan thông quan hàng nhập khẩu.

**Chưa hoàn thiện:** Như đã trình bày ở trên, website của Cục hải quan vẫn hay bị lỗi khi đăng nhập nên làm chậm tiến độ tổ chức thực hiện nghiệp vụ thông quan của công ty.

**Nguyên nhân:** Hệ thống website của hải quan đã cũ mà số lượng người truy cập hằng ngày quá đông dẫn đến sự chậm trễ, hay báo lỗi.

### **3.2.7. Bước 6: Thanh lý tờ khai nhập khẩu**

Bước này chỉ dùng cho cảng Cát Lái. Đối với các chi cục hải quan khác thì nhân viên giao nhận chỉ cần dùng Bill kho xác nhận cùng tờ khai là được hải quan đóng dấu. Đối với Cát Lái thì nhân viên đăng nhập vào e-Port (vì lô hàng này là FCL) với Tài khoản đã đăng ký, rồi khai báo thông tin Tờ khai Nhập khẩu trên e-Port: Nhập Mã doanh nghiệp, số Tờ Khai Nhập khẩu, mã Hải quan, ngày tờ khai tiếp theo gửi Lệnh Giao hàng (eD/O đã nhận được do công ty Real Logistics gửi) bằng hình ảnh, nhấp chọn “Đăng

Ký”. Nhân viên chứng từ tiến hành kiểm tra tình trạng Thanh lý hải quan: Nhấp vào mục “Tracking” (Tra cứu) ==> Tìm kiếm theo Bill No. ==> nhập Số B/L ==> Nhấp vào 🔍: “Đã thanh lý Hải quan”: thanh lý thành công / “Chưa thanh lý Hải quan”: liên hệ trực tiếp để kiểm tra lại kết quả.

#### **Đánh giá:**

**Hoàn thiện:** Bước này hiện nay đã được tinh gọn, áp dụng công nghệ vào thực hiện, rút ngắn thời gian đợi chờ thanh lý tờ khai như các năm về trước.

**Chưa hoàn thiện:** Kết quả phụ thuộc vào phía hải quan phản hồi lại nhanh hay chậm để công ty có thể báo lại với khách hàng sớm hay trễ, hoàn tất hồ sơ để chuẩn bị nhận thanh toán.

**Nguyên nhân:** Vì số lượng hàng hóa cần được thông quan và thanh lý tờ khai là rất nhiều nên có thể gây ra sự chậm trễ trong xét duyệt thanh lý tờ khai nhập khẩu của hải quan.

#### **3.2.8. Bước 7: Lưu hồ sơ nhập khẩu tại doanh nghiệp**

Lưu trữ các hồ sơ nên phân chia theo: số thứ tự lô hàng, ngày tháng năm, tên công ty đồng thời dán mã riêng, bọc trong bì nhựa và dính trong tập bì cứng để được bảo vệ và tránh thất lạc.

#### **Đánh giá:**

**Hoàn thiện:** Công ty đã hoàn thiện lưu trữ hồ sơ phân loại theo thời gian thứ tự lô hàng và khách hàng của công ty. Các tập giấy tờ được đặt cẩn thận trong các tủ lưu trữ tài liệu của công ty.

**Chưa hoàn thiện:** Công ty nên lưu trữ hồ sơ gồm 2 kiểu: file mềm (giấy) và file cứng (trên máy tính) để giảm thiểu rủi ro khi văn phòng gặp sự cố bất khả kháng như trộm, hỏa hoạn,...



### 3.3. Đánh giá tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu tại công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh

Em xin trình bày các điểm hoàn thiện và điểm chưa hoàn thiện, nguyên nhân của điểm chưa hoàn thiện trong bảng dưới đây:

Bảng 2.3: Nhận xét về điểm hoàn thiện, chưa hoàn thiện và nguyên nhân.

Tên bước	Đánh giá
1.Nhận và kiểm tra bộ chứng từ.	<p><b>Hoàn thiện:</b> Nhân viên kiểm tra cẩn thận, tỉ mỉ.</p> <p><b>Chưa hoàn thiện:</b> Bị phụ thuộc vào khách hàng cung cấp chứng từ sai hay thiếu.</p> <p><b>Nguyên nhân:</b> Khách hàng đã gửi sai hay thiếu bộ chứng từ.</p>
2.Nhận HBL, AN và gửi mail xin eDo.	<p><b>Hoàn thiện:</b> Nhân viên chủ động liên hệ nhận HBL, AN và gửi mail xin eDo để kiểm tra thông tin.</p> <p><b>Chưa hoàn thiện:</b> Bị phụ thuộc vào khách hàng cung cấp chứng từ sai hay thiếu.</p> <p><b>Nguyên nhân:</b> Khách hàng đã gửi sai hay thiếu bộ chứng từ.</p>
3.Khai hải quan điện tử, truyền tờ khai và đóng thuế.	<p><b>Hoàn thiện:</b> Nhân viên cũ, lâu năm giàu kinh nghiệm thực hiện khai báo điện tử chính xác và nhanh chóng.</p> <p><b>Chưa hoàn thiện:</b> Nhân viên mới còn khai sai thông tin và tốc độ khai trên máy khá chậm.</p>

	<p><b>Nguyên nhân:</b> Nhân viên mới ít kinh nghiệm, thao tác nghiệp vụ kém.</p>
<p>4.Đăng ký tờ khai tại cảng – Kiểm hóa (nếu có)</p>	<p><b>Hoàn thiện:</b> Nhân viên hiện trường đối đáp, giải trình thuyết phục được hải quan.</p> <p><b>Chưa hoàn thiện:</b> Khi bị kiểm hóa thì nhân viên giao nhận hiện trường còn thiếu công cụ, dụng cụ hỗ trợ kiểm. Kết quả thông quan phụ thuộc vào ý kiến của hải quan.</p> <p><b>Nguyên nhân:</b> Nhân viên mới thì hay mắc lỗi quên đem theo dụng cụ, thiết bị hỗ trợ kiểm hóa. Hải quan quyết định kết quả thông quan cuối cùng.</p>
<p>5.Thông quan hàng hóa</p>	<p><b>Hoàn thiện:</b> Bước này đã được rút gọn thời gian tích hợp công nghệ thông tin giúp thu gọn tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu.</p> <p><b>Chưa hoàn thiện:</b> Hệ thống website bị lỗi thời gian truy cập quá lâu, gây chậm trễ.</p> <p><b>Nguyên nhân:</b> Hệ thống website của hải quan đã lỗi thời và quá nhiều người truy cập cùng lúc.</p>
<p>6.Thanh lý tờ khai nhập khẩu</p>	<p><b>Hoàn thiện:</b> Bước này hiện nay đã được tinh gọn, áp dụng công nghệ vào thực hiện, rút ngắn thời gian đợi chờ thanh lý tờ khai như các năm về trước.</p> <p><b>Chưa hoàn thiện:</b> Kết quả phụ thuộc vào phía hải quan phản hồi lại nhanh hay chậm để công ty có thể báo lại với khách hàng sớm hay trễ, hoàn tất hồ sơ để chuẩn bị nhận thanh toán.</p>

	<p><b>Nguyên nhân:</b> Vì số lượng hàng hóa cần được thông quan và thanh lý tờ khai là rất nhiều nên có thể gây ra sự chậm trễ trong xét duyệt thanh lý tờ khai nhập khẩu của hải quan.</p>
<p>7.Lưu hồ sơ nhập khẩu tại doanh nghiệp</p>	<p><b>Hoàn thiện:</b> Công ty đã hoàn thiện lưu trữ hồ sơ phân loại theo thời gian thứ tự lô hàng và khách hàng của công ty. Các tập giấy tờ được đặt cẩn thận trong các tủ lưu trữ tài liệu của công ty.</p> <p><b>Chưa hoàn thiện:</b> Công ty nên lưu trữ hồ sơ gồm 2 kiểu: file mềm (giấy) và file cứng (trên máy tính) để giảm thiểu rủi ro khi văn phòng gặp sự cố bất khả kháng như trộm, hỏa hoạn,...</p>

### KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh đã tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu thành công dựa theo quy trình, chứng tỏ nghiệp vụ có hiệu quả, làm tăng doanh thu và giảm một số chi phí nhờ tinh giản một số bước. Bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số vấn đề trong quy trình như lỗi ở khâu kiểm tra chứng từ, các sai phạm thường mắc phải khi khai báo hải quan, một số vướng mắc có thể sửa chữa ở từng bước trong tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh.

## **CHƯƠNG 4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ NHẪM HOÀN THIỆN QUY TRÌNH NGHIỆP VỤ KHAI BÁO HẢI QUAN HÀNG HÓA NHẬP KHẨU TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH DANH.**

### **4.1. Giải pháp đối với công ty**

#### **4.1.1. Giải pháp 1:**

**Nâng cao nghiệp vụ kiểm tra chứng từ, trình độ thao tác, kỹ năng tin học văn phòng đối với nhân viên chứng từ nhằm hoàn thiện khâu “Nhận và kiểm tra chứng từ”**

- Việc kiểm tra chứng từ là bước vô cùng quan trọng trong tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu. Nếu xảy ra sai sót cho bước này sẽ dẫn đến trì hoãn công việc của các bước còn lại. Những giải pháp dưới đây được đưa ra để hạn chế tối đa những sai sót trong kiểm tra chứng từ:

- Nâng cao trình độ nhân viên chứng từ, yêu cầu nhân viên kiểm tra kỹ chứng từ trước khi gửi cho bộ phận giao nhận để họ làm việc với hãng tàu hoặc trước khi đến làm việc tại cảng.

- Nhân viên chứng từ nên ưu tiên tiên tuyển dụng người có kinh nghiệm 1 năm trở lên hoặc sinh viên mới ra trường nhưng phải đúng chuyên ngành, vì khi đó nhân viên đã có nền tảng cơ sở có thể training nhanh, bắt tay vào công việc nhanh nhằm tiết kiệm chi phí, công sức.

- Tổ chức các khóa tập huấn ngắn hạn (gồm 2,3 buổi) về tin học văn phòng cho các nhân viên chứng từ mới vào giúp họ nhanh chóng nắm bắt được các thao tác cơ bản, tăng tốc độ kiểm tra chứng từ.

#### **4.1.2. Giải pháp 2:**

**Nâng cao thái độ chủ động, tích cực và kiểm tra chứng từ của nhân viên chứng từ nhằm hoàn thiện khâu “Nhận HBL, AN và gửi mail xin eDo”**

- Do không phải tất cả chứng từ nào cũng do công ty phát hành mà có thể do bên khác làm, nhân viên chứng từ phải luôn trong tâm thế sẵn sàng, chủ động để liên hệ nhận

các chứng từ cần thiết cho quá trình làm hàng. Chú trọng vào thời gian, hạn chót của từng lô hàng để có thể theo dõi và nhắc nhở kịp thời phía đối tác cung cấp các chứng từ cần thiết. Liên hệ có thể áp dụng nhiều cách như gửi qua mail, outlook,... hay Zalo cho nhanh để tranh thủ thời gian vào các công việc khác.

#### **4.1.3. Giải pháp 3:**

#### **Bồi dưỡng, đào tạo và huấn luyện nghiệp vụ khai báo hải quan điện tử đối với nhân viên chứng từ nhằm hoàn thiện khâu “Khai hải quan điện tử, truyền tờ khai và đóng thuế”**

- Nhân viên mới được tuyển vào cần được training 2-3 buổi để được định hướng, hướng dẫn rõ ràng để nhanh chóng thích nghi với môi trường làm việc và làm giảm sai sót có thể mắc phải khi thực hiện khai báo.

- Công ty cần thường xuyên tổ chức các khóa học về nghiệp vụ khai báo hải quan hỗ trợ nhân viên được trau dồi, nâng cao kiến thức. Công ty có thể liên kết với các tổ chức bên ngoài chuyên đào tạo về nghiệp vụ khai báo hải quan như các trung tâm Tân Cảng, Tân Minh Trí, trường Đại học Tài chính – Marketing,... và để khuyến khích nhân viên học tập thì công ty cũng nên đưa ra mức thưởng nếu đạt yêu cầu. Bên cạnh đó bản thân các nhân viên cần phải nỗ lực tích cực học hỏi kinh nghiệm, kiến thức chuyên sâu từ các khóa học nghiệp vụ ấy. Từ đó đúc kết kinh nghiệm cho bản thân để có thể hoàn thành nhiệm vụ được giao một cách thuận lợi.

Ngoài ra nhân viên chứng từ phải luôn cập nhật, trang bị cho mình những văn bản về thuế, chính sách xuất nhập khẩu, hiểu rõ hơn về mã cảng lưu kho. Nhân viên chứng từ còn phải chuẩn bị cho mình những tài liệu kỹ thuật, hình dạng, cấu trúc... của hàng hóa để áp mã HS cho phù hợp. Trong trường hợp bị cơ quan Hải quan làm khó, nhân viên chứng từ cũng có thể hỗ trợ nhân viên hiện trường giải trình một cách thuyết phục, tránh trường hợp tranh luận với cơ quan Hải quan.

- Thực hiện khai hải quan trên máy khách thông qua phần mềm Ultra Viewer hay gặp hiện tượng đơ màn hình, không thể nhập số nên thay thế bằng Team Viewer khi có sự cố.

#### **4.1.4. Giải pháp 4:**

**Nâng cấp cơ sở vật chất (máy tính, máy in, văn phòng phẩm,...) dùng cho quản lý công ty nhằm hoàn thiện khâu “Nhận và kiểm tra bộ chứng từ”, “Khai hải quan điện tử, truyền tờ khai và đóng thuế”,... và các công việc khác**

- Các loại máy in, mực, giấy cần được kiểm tra kỹ lưỡng để tránh tình trạng mua phải hàng kém chất lượng, hư hỏng phải in đi in lại nhiều lần làm lãng phí thời gian và chi phí của doanh nghiệp.

- Công ty cần tuyển thêm 1,2 nhân viên IT chuyên về công nghệ thông tin để kịp thời xử lý các sự cố máy tính phát sinh.

- Công ty nên trang bị hệ thống mô-đun wifi tốt, phát được sóng mạnh và ổn định để đảm bảo nhanh tốc độ truyền tải dữ liệu của máy tính trong công ty.

- Mỗi máy tính đều được nâng cấp với hệ điều hành mới nhất của Microsoft và được cài đặt sẵn tất cả chương trình cần thiết cho nhân viên có thể làm việc ngay.

#### **4.1.5. Giải pháp 5:**

**Hướng dẫn và nâng cao trình độ nhân viên giao nhận hiện trường để có thể linh hoạt xử lý tình huống, giải đáp chất vấn của hải quan nhằm hoàn thiện khâu “Đăng ký tờ khai tại cảng – Kiểm hóa nếu có”**

- Nâng cao trình độ nhân viên hiện trường, yêu cầu nhân viên hiện trường kiểm tra kỹ chứng từ trước khi mang hoặc nhận chứng từ từ khách hàng, hãng tàu hoặc trước khi đến làm việc tại cảng.

- Nhân viên hiện trường cần có bước chuẩn bị tốt trước khi tiến hành đăng ký tờ khai tại cảng, phải tìm hiểu kỹ về lô hàng, xem xét và đối chiếu đầy đủ các chứng từ, tính toán thời gian và lộ trình phù hợp hơn nhằm tiết kiệm chi phí, công sức.

- Công việc giao nhận hiện trường luôn gắn với việc đi khắp mọi nơi nên nhằm khích lệ nhân viên, công ty có thể đưa ra mức tiền thưởng phù hợp để khích lệ tinh thần và giúp thúc đẩy nhân viên hăng hái, chủ động làm việc hơn. Đồng thời công việc này khá vất vả, công ty nên ưu tiên chọn nam, khỏe mạnh, chịu khó để có thể đảm đương công việc.

#### **4.1.6. Giải pháp 6:**

#### **Lưu trữ hồ sơ theo hệ thống phân loại rõ ràng nhằm hoàn thiện khâu “Lưu hồ sơ nhập khẩu tại doanh nghiệp”**

- Hồ sơ XK cần được lưu thành hai kiểu: lưu trữ trên máy tính và được in ra đóng thành một bộ được đánh dấu riêng theo ngày tháng, số lô hàng và tên công ty để tránh việc thất lạc chứng từ. Sau mỗi lần hoàn tất một lô hàng thì bộ phận hành chính, kế toán thực hiện lưu trữ hồ sơ trong vòng 5 năm.

#### **4.2. Một số kiến nghị đối với cơ quan ngoài công ty**

##### **4.2.1. Kiến nghị đối với khách hàng cung cấp chứng từ cho công ty**

- Đối tác nên có sự cẩn thận, chính xác vào các chứng từ do đối tác soạn thảo. Họ nên thống nhất trước một hình thức trình bày để tránh gây rối, khó hiểu cho người đọc.

- Nên kiểm tra kỹ trước khi gửi mail, kiểm tra xem có thiếu sót file nào hay file nào còn bị lỗi không để tránh lãng phí thời gian sửa tới sửa lui nhiều lần, làm chậm tiến độ tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu của công ty Thành Danh.

##### **4.2.2. Kiến nghị đối với hải quan**

- Theo dõi và quản lý chặt chẽ công tác của nhân viên Hải quan, tránh gây khó khăn cho các doanh nghiệp, ảnh hưởng đến hoạt động giao nhận hàng hóa.

- Nghiên cứu và vận hành các hệ thống thông quan hiện đại hơn để có thể giúp cho hoạt động giao nhận giảm bớt thời gian và chi phí khi thực hiện thủ tục thông quan.

- Hải quan nên có thái độ thiện chí, hướng dẫn cụ thể và giải đáp các vướng mắc, khó khăn khi thông quan hàng hóa để doanh nghiệp có thể hoàn tất thủ tục hải quan nhanh chóng và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Cục Hải quan đồng thời nâng cấp các hệ thống, phần mềm, ứng dụng liên quan tới hải quan vì số lượng các công ty truy cập mỗi ngày quá nhiều khiến hệ thống đôi lúc truy cập quá chậm.

- Thông báo sớm nhất và kịp thời đến các doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu nói chung và công ty Thành Danh nói riêng các văn bản sửa đổi, bổ sung, thông

tư, nghị định để doanh nghiệp kịp điều chỉnh cho phù hợp và áp dụng nhanh vào thực tế.

#### **4.2.3. Kiến nghị đối với công ty phát triển phần mềm khai báo là Thái Sơn**

- Vì toàn bộ hệ thống máy tính dùng để khai báo hải quan đều cài phần mềm ECUS5-VNACCS của Thái Sơn nhưng thời hạn đăng ký mua bản quyền khác nhau nên khi hết hạn kiến nghị Thái Sơn báo trước 1 tuần trước khi hết hạn để công ty có thể sắp xếp thời gian ký hợp đồng mua mới và tiếp tục duy trì sử dụng không bị gián đoạn.

- Hệ thống luôn cố gắng cập nhật theo các văn bản pháp luật mới nhất của cục Hải quan nên đôi lúc vì cập nhật mà báo lỗi người dùng không thể truy cập được, kiến nghị Thái Sơn cố gắng cải thiện và nâng cấp phần mềm tốt hơn, hướng tới giúp nhân viên khai báo dễ dàng, nhanh chóng và thuận tiện.

### **KẾT LUẬN CHƯƠNG 4**

Nội dung chương 4 dựa vào tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng hóa nhập khẩu tại công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh cũng như các nhược điểm đã nêu ra ở chương 3, từ đó đề ra các giải pháp, kiến nghị nhằm hoàn thiện tổ chức nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu của công ty như là bồi dưỡng nghiệp vụ của nhân viên chứng từ, đào tạo chuyên sâu về khai hải quan, nâng cấp hệ thống máy tính và cơ sở vật chất,...



## KẾT LUẬN

Trong xu hướng kinh tế mở, hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu phát triển nhanh, nhu cầu thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu tăng cao chính vì thế ngày càng nhiều các công ty làm dịch vụ ra đời và một trong số những công ty trên là công ty TNHH TM DV XNK Thành Danh chuyên về mảng dịch vụ khai thuê hải quan- một trong những nội dung quan trọng nhất trong một chuỗi các nghiệp vụ xuất nhập khẩu.

Có thể thấy từ khi được thành lập cho đến nay, Thành Danh đã đạt được nhiều thành công đáng kể trong tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu. Một số khó khăn, vướng mắc, một số điểm chưa hoàn thiện tại thời điểm này đối với nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập, vì sự bất cẩn, thiếu cẩn thận của nhân viên phần lớn là do đội ngũ nhân viên còn mới, thiếu kinh nghiệm, bộ chứng từ khách hàng gửi không thống nhất về nội dung chung, các thông tin đều cần phải kiểm duyệt, cơ sở máy tính còn trục trặc. Sai sót trong khâu kiểm tra chứng từ hay điền thông tin sai bất kỳ trên tờ khai sẽ kéo theo nhiều hệ lụy, nên công ty cần phải rất cẩn trọng ở nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu. Qua khóa luận này em xin đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu, như là bồi dưỡng kỹ năng cẩn trọng trong công đoạn kiểm tra bộ chứng từ của nhân viên giao nhận và chứng từ, đào tạo chuyên sâu nghiệp vụ khai báo cho các nhân viên chứng từ, cải thiện hệ thống máy tính làm việc và một số kiến nghị đối với khách hàng cung cấp bộ chứng từ, với hải quan và công ty phát triển phần mềm khai báo Thái Sơn.

Em mong một số giải pháp em đưa ra có thể phần nào đó giúp đỡ công ty hoàn thiện tổ chức thực hiện nghiệp vụ khai báo hải quan hàng nhập khẩu. Em xin cảm ơn sự hỗ trợ nhiệt tình và tận tâm của các anh chị nhân viên phòng chứng từ của công ty. Hiện tại, công ty Thành Danh đã và đang gặt hái được những thành công nhất định và em tin chắc rằng, nếu Công ty TNHH Thành Danh phát huy tốt điểm mạnh và hạn chế những điểm yếu của mình, đồng thời tận dụng tốt cơ hội sẵn có để vượt qua mọi khó khăn, Công ty sẽ không chỉ dừng lại ở hiện tại mà còn phát triển hơn nữa.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Hà Minh Hiếu (2021), Tài liệu học tập môn Quản trị Logistics, Nhà xuất bản Đại học Tài chính – Marketing
2. Báo cáo tình hình nhân sự công ty năm 2021
3. Báo cáo thu nhập (kết quả hoạt động kinh doanh) của công ty TNHH TMDV XNK Thành Danh năm 2019, 2020, 2021
4. Thông tư số 38/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành
5. Danh sách biểu thuế Xuất nhập khẩu cập nhật năm 2021
6. Bảng mã loại hình xuất khẩu, nhập khẩu được Tổng cục Hải quan ban hành tại Quyết định 1357/QĐ-TCHQ

# PHỤ LỤC



ALGODONES DEL BAGES, S.A.U.

Algodones Del Bages, S.A.U.  
 C/ Frederic Mompou S/N  
 08295 St. Vicenç de Castellet Barcelona  
 Spain  
 Tel: (34) 93 874 84 44  
 Fax: (34) 93 877 64 40  
 Registro Mercantil de Barcelona  
 Tomop 22633, Folio 155  
 Hoja B40356, Inscripcion 7  
 www.albasa.com  
 ESA08723926

INVOICE **21200224**  
 DATED: 20/01/2021  
 CODE CLIENT: 70086

DUNAMEX JSC  
 68 THANH CONG STR  
 THANH CONG WARD  
 BADINH DIST  
 HANOI - VIETNAM  
 Tel 0084-973976666

EORI = ESA08723926 REX: ESREX4188  
 REFERENCE= Order 7

		DELIVERY PORT: Hồ Chí Minh			F.O.B price in Euros	Total amount in Euros
	DESIGNATION	Number of cartons	Units per carton	Total number of units		
	<b>DESCRIPTION OF GOODS AND/OR SERVICE :</b>					
	TIPPYS Products					
1036928	TIPPYS 80 PADS HS CODE 56012110	1.980	24	47.520	6,168	12.212,64
1036903	TIPPYS 120 PADS HS CODE 56012110	1.255	24	30.120	9,120	11.445,60
		<b>3.235</b>		<b>77.640</b>		
	<b>TOTAL FOB</b>					<b>23.658,24</b>

The exporter of the products covered by this document (customers authorization N° ESREX4188) declares that, except where otherwise clearly indicated, these products are of EU preferential origin.

**ORIGIN OF GOODS**  
 Pads : SPAIN

Products of 100% cotton  
 Manufacturer : Lemoine Textisol Cotton Industry  
 Payment : by transfert, at 60 days date of bill of loading  
 Bank : BBVA  
 Bank Code:  
 Counter code:  
 Count number:  
 IBAN: ES27 0182 5410 11 0010116388  
 Swift address: BBVAESMMXXX

Sant Vicenç de Castellet 20/01/2021  
 place and date

Rosa Roger  
 signature, name of signing person

CT 40HC : <b>MSMU7788143</b>	AMOUNT	TOTAL AMOUNT in EURO
SEAL : <b>FX14387465</b>	€ 23.658,24	23.658,24 €

ALGODONES DEL BAGES, S.A.U.  
 C/ Frederic Mompou s/n NIF ES A-08723926  
 08295 St. Vicenç de Castellet Tel. +34 93 874 84 44  
 Barcelona (España) www.albasa.com



ALGODONES DEL BAGES, S.A.U.

Algodones Del Bages, S.A.U.

C/ Frederic Montpou S/N

08295 St. Vicenç de Castellat Barcelona

Spain

Tel: (34) 93 874 84 44

Fax: (34) 93 877 64 40

Registro Mercantil de Barcelona  
Tomop 22633. Folio 155  
Hoja B-40356. Inscripción 7

www.albasa.com

ESA08723926

DUNAMEX JSC  
68 THANH CONG STR  
THANH CONG WARD  
BADINH DIST  
HANOI - VIETNAM  
Tel 0084-973976666

VALENCIA, 20/01/2021

**PACKING AND WEIGHT LIST**

*TIPPYS Brand of cotton hygiene products.*

REX Num: ESREX4188

REFERENCE= Order 7

Container 40HC: **MSMU7788143**  
SEAL: **FX14387465**

Description of goods	Item N° as per H.S.	No of Pack	Kind of Package	Contents of Package	Gross Weight	Net Weight	Total Cost of each item
Bag of 80 cotton pads TYPYPS	56012110	1.980	Export carton	24	2.155,00	1.977,00	12.212,64
Bag of 120 cotton pads TIPPYS	56012110	1.255	Export carton	24	1.516,00	1.291,49	11.445,60
					KG	KG	EURO
		<b>3.235</b>			<b>3.671,00</b>	<b>3.268,49</b>	<b>23.658,24</b>
TOTAL					KG	KG	EURO

DELIVERY PORT: Ho Chi Minh

Rosa Roger  
ALGODONES DEL BAGES, S.A.U.  
C/ Frederic Montpou S/N | M/ESA-08723926  
08295 St. Vicenç de Castellat | Tel: 34 93 874 84 44  
Barcelona (España) | www.albasa.com

Shipper  
 ALGODONES DEL BAGES, S.A.U.  
 C/FREDERIC MOMPOU S/N  
 08295 ST. VICENÇ DE CASTELLET  
 BARCELONA / SPAIN

**BILL OF LADING-ORIGINAL**

Reference N°  
 EMMFB2100287

B/L N°  
 EMMFB2100287/6363

Consignee  
 DUNAMEX JSC  
 68 THANH CONG STR  
 THANH CONG WARD  
 BADINH DIST  
 HANOI / VIETNAM



CONTENOSA S.A.  
 División Mercargo Forwarding  
 C/. Metalurgia, 32, 4ª - Edificio Contenosa  
 08038 BARCELONA  
 Tlf. +34 902676453 Fax: +34 932954663  
 info@merzcargo.com  
 CIF: A28517274

Notify Address Also Notify Address  
 THE SAME AS CONSIGNEE

Forwarding Agent  
 REAL LOGISTICS CO., LTD.  
 87, B4 STREET, AN LOI DONG WARD  
 DISTRICT 2  
 HO CHI MINH CITY - VIET NAM  
 TAX ID: 0309561064

Pre carriage by Place of receipt by pre-carrier

Vessel Port of loading  
 MSC FEBE, VALENCIA

Port of discharge Place of delivery by on-carrier  
 HO CHI MINH CITY

Marks and Nos	Number and Kind of packages: description of goods	Gross weight (Kg)	Measurement (m3)
MSMU7788143 40HC S: FX14387465	3235 PACKAGES 1 X 40'HC S.T.C.  3235 PACKAGES OF TIPPYS PRODUCTS  HS CODE: 580121	3.671,000	

Total Containers: 1 Total Packages: 3.235 Total Gross weight (Kg): 3.671,000

FREIGHT COLLECT

SHIPPED ON BOARD

Particulars furnished by the Merchant

Freight details, charges, etc.

Daily demurrage rate (additional Clause A)

SHIPPED on board in apparent good order and condition, weight, measure, marks numbers, quality, contents and value unknown for carriage to the Port of Discharge or so near thereunto as the Vessel may safely get and lie always afloat, to be delivered in the like good order and condition at the aforesaid Port unto Consignee or their Assigns, they paying freight as indicated to the left plus other charges incurred in accordance with the provisions contained in this Bill of Lading. In accepting this Bill of Lading the Merchant expressly accepts and agrees to all its stipulations on both pages, whether written, printed, stamped or otherwise incorporated, as fully as if they were all signed by the Merchant.  
 One original Bill of Lading must be surrendered duly endorsed in exchange for the goods or delivery order.  
 IN WITNESS where of the undersigned, the carrier by its agents, has signed the number of this Bill(s) of Lading stated below, all of this tenor and date, one of which being accomplished, the others to stand void.

Freight payable at  
 HO CHI MINH CITY  
 Number of original B/L  
 3/THREE

Place and date of Issue  
 BARCELONA 29/01/2021





MSC VIETNAM COMPANY LTD  
E.Town Central, 27th Floor, No 11 Doan Van Bo, District 4, Ho Chi Minh City,  
Vietnam  
Tel: (028) - 3636 39 39 - Fax: (028) - 3636 33 11  
Email: VN339-MSCVNSGNIMPDOCEPT@msc.com


## DELIVERY ORDER LỆNH GIAO HÀNG

**Consignee:**  
REAL LOGISTICS CO., LTD.  
87, B4 STREET, AN LOI DONG WARD DISTRICT 2,  
HO CHI MINH, VIET NAM TAX ID 0309561064 TEL  
+84.28.3636.3888 EMAIL  
LUCY@REALLOGISTICS.NET

**Notify 1:**  
REAL LOGISTICS CO., LTD - HANOI BRANCH  
NO 11 / 63, LANE 89 LAC LONG QUAN STR. NGHIA  
DO WARD, CAU GIAY DIST., HA NOI, VIET NAM  
TAX ID  
0309561064 - 001 TEL +84.24.7305060 EMAIL  
LUCY@REALLOGISTICS.NET

**For declaration to Terminal Eport (Dành cho khách hàng khai báo trên ePort của Cảng)**

Release to (Người nhận lệnh) **CÔNG TY TNHH TIẾP VẬN THỰC**  
Secure code (Mã nhận cont) **99C2F3**

<b>Vessel (Tên tàu)</b>	MSC NERISSA	<b>DO No (Số Lệnh)</b>	DO040512021MSC
<b>Voyage (Số chuyến)</b>	HU109R	<b>Bill of Lading (Số vận đơn)</b>	MEDUV2883712
<b>Arrival Date (Ngày tàu cập)</b>	15/03/2021	<b>DO Valid date (Hạn lệnh)</b>	23/03/2021
<b>Port of Loading (Cảng xếp hàng)</b>	VALENCIA		
<b>Port of Discharge (Cảng cập)</b>	VUNG TAU		
<b>Discharge Terminal (Cảng dỡ hàng)</b>	SSIT		
<b>Place of Delivery (Cảng đích)</b>	HO CHI MINH/CAT LAI GIANG NAM		
<b>Place of empty return (Nơi hạ rỗng)</b>	SOLOG SONG THAN		
<b>Destuff (Rút ruột)</b>	No		
<b>Container with special empty depot (Trả rỗng về nơi khác)</b>	N/A		

**Kindly take notes for below important information (Vui lòng lưu ý các thông tin bên dưới)**

Mục	Ghi chú
Phí chạy điện	N/A
Phí lưu bãi cont SOC	N/A
Phí lưu bãi	N/A

**DO Validity is applied for both full containers pick up & empty return**

(Hạn lệnh là thời hạn để lấy container, đồng thời là thời hạn để Trả rỗng)

Container/Type/Seal	No. of Pkgs	Description	Weight & Measurement
---------------------	-------------	-------------	----------------------

Page 1 of 2

Sensitivity: Internal

MSMU7788143/40HC/FX14387465	3235	3235 PACKAGES OF TIPPYS PRODUCTS HS CODE: 560121 FREIGHT COLLECT	3671/0
-----------------------------	------	---	--------

**Issued date** 18-Mar-2021 by MSC VIETNAM



**REAL LOGISTICS CO., LTD**87, B4 Street, An Loi Dong Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh, Viet Nam  
+84.28.3636.3888

info@reallogistics.net

www.reallogistics.net

Số (No.) : SI2103/0511-S0303/21

Lần (Time) : 2 (15/03/2021)

**THÔNG BÁO HÀNG ĐẾN**  
**Arrival Notice**KÍNH GỬI (To): **DUNAMEX JSC**  
68 THANH CONG STREET, THANH CONG WARD, BA DINH DISTRICT, HA NOI, VIET NAMChúng tôi xin trân trọng thông báo lô hàng sau đây của Quý cơ quan được nhập về với các chi tiết sau:  
We are pleased to inform you that your below shipment will import on:

Người gửi (Shipper) : **ALGODONES DEL BAGES, S.A.U**

Tàu (Vessel) : **MSC NERISSA** Chuyển (Voy.) : **HU109R**

Từ (From) : **VALENCIA** Cảng dỡ hàng (Terminal) : **CANG QT SP-SSA(SSIT)**

Cảng đích (Final Destination) : **CAT LAI**

Vận đơn phụ (H-B/L) : **EMMFB2100287/6363** Vận đơn chính (M-B/L) : **MEDUV2883712**

Ghi chú (Note) : **CY/CY** Ngày đến (Estimated Arrival) : **Mar 15, 2021**

SỐ CONTAINER Container No.	SỐ LƯỢNG Quantity	TÊN HÀNG HÓA Description	TRỌNG/KHỐI LƯỢNG Weight/Measurement
01X40'HC MSMU7788143/FX14387465	3235 PK	AS PER BILL	3,671.000 KGS

**GIAO HÀNG THEO: ORIGINAL B/L**

The following documents are requested against the Delivery Order (Thủ tục yêu cầu khi nhận D/O)

<input checked="" type="checkbox"/> Original B/L (Bill gốc)	<input type="checkbox"/> Surrender B/L	<input type="checkbox"/> Seaway B/L			
<input checked="" type="checkbox"/> Giấy giới thiệu					
<input type="checkbox"/> Chứng minh nhân dân					
<input checked="" type="checkbox"/> OCEAN FREIGHT	1.000	40'HC	2,100.000		2,100.000 (USD)
<input checked="" type="checkbox"/> D-THC	1.000	40'HC	180.000	10%VAT	198.000 (USD)
<input checked="" type="checkbox"/> D-CIC	1.000	40'HC	180.000	10%VAT	198.000 (USD)
<input checked="" type="checkbox"/> D/O FEE	1.000	SET	35.000	10%VAT	38.500 (USD)
<input checked="" type="checkbox"/> CLEANING FEE	1.000	40'HC	20.000	10%VAT	22.000 (USD)
<input checked="" type="checkbox"/> CUSTOMS CLEARANCE FEE	1.000	40'HC	1,200.000	10%VAT	1,320,000.000 (VND)
<input checked="" type="checkbox"/> TRUCKING FEE	1.000	40'HC	4,400.000	10%VAT	4,840,000.000 (VND)
	<b>Total Charges</b>				<b>2,556.500 (USD)</b> <b>6,160,000 (VND)</b>



Tiếp theo của số H-B/L EMMFB2100287/6363  
(H-B/L No.)

**XIN QUÝ KHÁCH LƯU Ý:**

- Quý khách vui lòng kiểm tra kỹ các chi tiết trên giấy báo trước khi đến nhận lệnh.
- Đối với cước và Exwork, nếu khách hàng đóng tiền mặt thì áp dụng thuế GTGT 10%
- Thời gian làm việc: Sáng từ 8g-12g/ Chiều từ 13g30 - 17g30. Thứ 7 làm từ 8g-12g
- Vui lòng đến lấy D/O sau 12 giờ trưa kể từ ngày tàu cập cảng.
- Thông tin liên hệ: Mr.Tien                      ĐT: 36363888#104
- Yêu cầu xuất Hóa đơn: Ms.Nhung;            ĐT: 36363888#108

**CHÚNG TÔI SẴN SÀNG ĐẢM NHẬN LÀM DỊCH VỤ THỦ TỤC HẢI QUAN VÀ GIAO HÀNG TẬN NƠI THEO YÊU CẦU CỦA QUÝ KHÁCH**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2021

**Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)**

Số tờ khai **103896723450** Số tờ khai đầu tiên / **0389672345**  
 Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng  
 Mã phân loại kiểm tra 2 Mã loại hình A11 2 [ 4 ] Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai 5601  
 Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai CSGONKVI Mã bộ phận xử lý tờ khai 01  
 Ngày đăng ký 18/03/2021 08:41:00 Ngày thay đổi đăng ký Thời hạn tái nhập/ tái xuất

**Người nhập khẩu**

Mã 0101806759  
 Tên CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC NAM  
 Mã bưu chính (+84) 43  
 Địa chỉ SỐ 68 ĐƯỜNG THÀNH CÔNG, PHƯỜNG THÀNH CÔNG, QUẬN BA ĐÌNH, HÀ NỘI  
 Số điện thoại 0435120393  
**Người ủy thác nhập khẩu**  
 Mã  
 Tên

**Người xuất khẩu**

Mã  
 Tên ALGODONES DEL BAGES, S.A.U.  
 Mã bưu chính  
 Địa chỉ C/FREDERIE MOMPOU S/N 08295 ST.VICENC DE CASTELLET BARCELONA SPAIN  
 Mã nước ES

**Người ủy thác xuất khẩu****Đại lý Hải quan**

Số vận đơn  
 1 290121EMMFB2100287/6363  
 2  
 3  
 4  
 5  
 Số lượng 3.235 PK  
 Tổng trọng lượng hàng (Gross) 3.671 KGM  
 Số lượng container 1

**Mã nhân viên Hải quan**  
 Địa điểm lưu kho 02CIS01 TONG CTY TAN CANG SG  
 Địa điểm dỡ hàng VNCLI CANG CAT LAI (HCM)  
 Địa điểm xếp hàng ESVLC VALENCIA  
 Phương tiện vận chuyển 9999 MSC FEBE  
 Ngày hàng đến 15/03/2021  
 Ký hiệu và số hiệu

Ngày được phép nhập kho đầu tiên  
 Mã văn bản pháp quy khác

Số hóa đơn A - 21200224

Số tiếp nhận hóa đơn điện tử

Ngày phát hành 20/01/2021

Phương thức thanh toán KC

Tổng trị giá hóa đơn A - FOB - EUR -

23.658,24

Tổng trị giá tính thuế

684.803.168,3712

Tổng hệ số phân bổ trị giá

23.658,24 -

Mã kết quả kiểm tra nội dung

Giấy phép nhập khẩu

1	-	2	-	3	-
4	-	5	-		
Mã phân loại khai trị giá	6				
Khai trị giá tổng hợp					
Các khoản điều chỉnh					
Phí vận chuyển	A - USD -			2.100	
Phí bảo hiểm	D - -			-	
Mã tên	Mã phân loại	Trị giá khoản điều chỉnh		Tổng hệ số phân bổ	
1	-	-			
2	-	-			
3	-	-			
4	-	-			
5	-	-			

Chi tiết khai trị giá

Phương thức thanh toán: T/T. Ocean freight: 2100USD.

Tên sắc thuế	Tổng tiền thuế	Số dòng tổng	Tổng tiền thuế phải nộp	Số tiền bảo lãnh	Tỷ giá tính thuế		
1 V Thuế GTGT	68.480.317	VND	2	68.480.317	VND		
2	VND			VND			
3	VND			VND			
4	VND			EUR	-	26.907,63	
5	VND			USD	-	22.960	
					-		

6

VND	Mã xác định thời hạn nộp thuế	D	Người nộp thuế	1
	Mã lý do đề nghị BP		Phân loại nộp thuế	A
	Tổng số trang của tờ khai	4	Tổng số dòng hàng của tờ khai	2

**Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)**

Số tờ khai **103896723450** Số tờ khai đầu tiên /  
 Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng  
 Mã phân loại kiểm tra 2 Mã loại hình A11 2 [ 4 ] Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai 5601  
 Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai CSGONKVI Mã bộ phận xử lý tờ khai 01  
 Ngày đăng ký 18/03/2021 08:41:00 Ngày thay đổi đăng ký Thời hạn tái nhập/ tái xuất  
 Số đính kèm khai báo điện tử 1 ETC - 721502206850 2 - 3 -  
 Phần ghi chú Mã REX: ESREX4188.

Số quản lý của nội bộ doanh nghiệp Số quản lý người sử dụng 00010

Phân loại chỉ thị của Hải quan	Ngày	Tên	Nội dung
1	/ /		
2	/ /		
3	/ /		
4	/ /		
5	/ /		
6	/ /		
7	/ /		
8	/ /		
9	/ /		
10	/ /		

Mục thông báo của Hải quan

Tên trưởng đơn vị Hải quan CCT CC HQ CK Cảng Sài Gòn KV I  
 Ngày cấp phép 18/03/2021 17:04:03  
 Ngày hoàn thành kiểm tra 18/03/2021 16:58:32  
 Phân loại thẩm tra sau thông quan  
 Ngày phê duyệt BP / /  
 Ngày hoàn thành kiểm tra BP / /  
 Số ngày mong đợi đến khi cấp phép nhập khẩu  
 Tổng số tiền thuế chậm nộp

Dành cho VAT hàng hóa đặc biệt

Thời hạn cho phép vận chuyển bảo thuế (khởi hành)	Địa điểm	Ngày đến	Ngày khởi hành
Thông tin trung chuyển 1		/ /	~ / /
2		/ /	~ / /
3		/ /	~ / /
Địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế		/ /	

**Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)**

Số tờ khai **103896723450** Số tờ khai đầu tiên /  
 Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng  
 Mã phân loại kiểm tra 2 Mã loại hình A11 2 [ 4 ] Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai 5601  
 Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai CSGONKVI Mã bộ phận xử lý tờ khai 01  
 Ngày đăng ký 18/03/2021 08:41:00 Ngày thay đổi đăng ký Thời hạn tái nhập/ tái xuất

&lt;01&gt;

Mã số hàng hóa 56012100 Mã quản lý riêng Mã phân loại tái xác nhận gi: [ ]  
 Mô tả hàng hóa Bông không viền thấm hút bằng vật liệu không dệt, không thấm tẩm hương liệu, dùng làm sạch da, 100% cotton, đóng từng thùng carton, (80 miếng/gói, 24 gói/carton), hiệu Tippiys, hàng mới 100%.

Số của mục khai khoản điều chỉnh		Số lượng (1)	1.980	UNK
Trị giá hóa đơn	12.212,64	Số lượng (2)	2.155	KGM
Thuế nhập khẩu		Đơn giá hóa đơn	6,168	EUR UNK
Trị giá tính thuế(S)	353.502.820,4202	VND	Trị giá tính thuế(M)	-
Số lượng tính thuế			Đơn giá tính thuế	178.536,778 - VND - UNK
Thuế suất	C 0%		Mã áp dụng thuế tuyệt đối	
Số tiền thuế		VND	Nước xuất xứ	ES - SPAIN - B25
Số tiền miễn giảm		VND	Mã ngoài hạn ngạch	
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng				
Danh mục miễn thuế nhập khẩu				
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu				

**Thuế và thu khác**

1	Tên	Thuế GTGT		Mã áp dụng thuế suất	VB901
	Trị giá tính thuế	353.502.820,4202	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	10%		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	35.350.282	VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
2	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
3	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
4	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
5	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		

### Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai **103896723450** Số tờ khai đầu tiên /  
 Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng  
 Mã phân loại kiểm tra 2 Mã loại hình A11 2 [ 4 ] Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai 5601  
 Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai CSGONKVI Mã bộ phận xử lý tờ khai 01  
 Ngày đăng ký 18/03/2021 08:41:00 Ngày thay đổi đăng ký Thời hạn tái nhập/ tái xuất

<02>  
 Mã số hàng hóa 56012100 Mã quản lý riêng Mã phân loại tái xác nhận gi: [ ]  
 Mô tả hàng hóa Bông không viền thấm hút bằng vật liệu không dệt, không thấm tâm hương liệu, dùng làm sạch da, 100% cotton, đóng từng thùng carton, (120 miếng/gói, 24 gói/carton), hiệu Tippiys, hàng mới 100%.

Số của mục khai khoản điều chỉnh		Số lượng (1)	1.255	UNK
Trị giá hóa đơn	11.445,6	Số lượng (2)	1.516	KGM
Thuế nhập khẩu		Đơn giá hóa đơn	9,12	EUR UNK
Trị giá tính thuế(S)	331.300.347,951	Trị giá tính thuế(M)	-	
Số lượng tính thuế		Đơn giá tính thuế	263.984,341	- VND - UNK
Thuế suất C	0%	Mã áp dụng thuế tuyệt đối		
Số tiền thuế		Nước xuất xứ	ES - SPAIN - B25	
Số tiền miễn giảm		Mã ngoài hạn ngạch		
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng				
Danh mục miễn thuế nhập khẩu				
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu				

#### Thuế và thu khác

1	Tên	Thuế GTGT		Mã áp dụng thuế suất	VB901
	Trị giá tính thuế	331.300.347,951	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	10%		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	33.130.035	VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
2	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
3	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
4	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
5	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		

